

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BÁY 23 SEPT. 1939.
SỐ 180 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN
THÁNH - GIÁY NÓI 874



Tin các báo : « Các báo khan giấy »

ÔNG CHỦ NHIỆM BẢO ÔNG CHỦ BÚT — Cứ tình
hình này, có lẽ đến phải ra báo khổ 4×6 .

LUÔNG NGHI BỒ THÂN

LE HUY PHẠCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rát đầu, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh.. Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bê, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, uất qui đầu...

Có các bệnh kê trên đều dùng « Luồng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lưỡng nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp.

Đàn bà bắt điệu kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi lén tháng, khi xuồng tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Tri tân gốc các bệnh Lâu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh ngbiệm, bay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm bay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở dàn ông, dàn bà hay dàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khô Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khô hoàn này hiệu ngbiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuộc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung-Nam, Bắc-Ai-lao, Gia-môn đều đều cũng đều có dài-tý bán đà các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



PHÒNG TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG - ĐƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU. CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán com, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng rỗ bình thường. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nỗi bèn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mệt mỏi, buốt họng chân tay, bị lão nâm sắc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Liệu một hộp uống Op.25

Liệu hai hộp uống Op.45.

VŨ-DINH-TÂN Áo từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mồ (Cuivre) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-duong: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong

Có hình 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn và Lào có treo cờ biển tròn

Ai quan tâm về bệnh đau thận nên biết

Kỷ niệm mùa thu năm 1936

Mùa thu tháng 10 năm 1936, thuốc KINH TIẾN TUY TIỀN tức KHANG HY TRÁNG DUONG KIỀN THẦN HOÀN ra đời, có những cuộc biểu échantillon 5 vạn hộp. Cuộc bán giá đặc biệt một nửa tiền, cuộc tờ chúc phát quảng cáo bằng phi cơ, cuộc phái một đoàn phụ nữ đi phát cáo bạch, cuộc sô sô công khai có hàng ngàn giải thưởng. Thực là rầm rộ về cách quảng cáo và quả thực ai dùng cũng khen là một thứ thuốc vừa bò tót, vừa chữa các bệnh ở thận rất hay, dùng với cái tính cách riêng của nó là thuốc tiến vua. Bởi vậy nên hàng năm cứ đến mùa thu là lại có cuộc kỷ niệm thứ thuốc đó ra đời. Cuộc kỷ niệm thứ thuốc này tức là lại làm lại những cuộc quảng cáo mà năm đầu đã làm và cũng bán trứ đặc biệt nữa. Vậy từ nay ai mua thuốc Kinh Tiến Tuy Tiên lại được mua theo giá đặc biệt. Ở Hanoi hộp 2p00 lấy 1p00, hộp 1p00 lấy 0p60.; ở các đại-lý hộp 2p00 lấy 1p20, hộp 1p00 lấy 0p70. Hạn chỉ từ nay đến 15 Octobre, xin các ngài lưu ý kẻo quá ngày thì không mua được giá đặc biệt ấy nữa.

Ai chưa hiểu rõ lịch sử và công dụng thuốc này, xin hỏi lấy biểu một tập 4 trang chuyên nói riêng về thuốc ấy.

Ở xa mua bằng cách linh hóa giao ngân, và phải chịu lấy tiền trước. Thư từ xin dề:

THƯỢNG - ĐỨC

15, MISSION — HANOI

Các tỉnh đều có đại-lý thuốc Thượng-Đức

Bệnh khí hư

Bản bã có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v.v. bắt cát nặng nhẹ, đều được khỏi rút nọc. Thuốc lậu Op60 một hộp. Giang-mai Op70. Hạ-cam Op30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, IchTri Ninh-binh,
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Ông y sĩ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sinh đẻ rất khó mỗi lần sinh thi cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bỏ tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lại lành. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sinh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chờ đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi
ĐẠI-LÝ: Haiphong : Mai-Linh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Đông : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khám-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-ri : Văn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Laokay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). Sơn-tây : Nguyễn-Tuệ 12 Amiral Courbet. Tong : Đại-Chương-en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đều đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hàn lột đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa.

Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi

2\$00, 3\$00 một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhờ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIẾU

Nếu mua từ 3\$00 trở lên

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brilliantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epito-plaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v.v...

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện khai trương trước nhất tại xít Đông-pháp từ năm 1936

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-viên-Huân chủ hàng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-phong, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây:

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thử thõa trị Bạch-dái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-dái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bén cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lành hóa giao ngan :

5 hộp Bạch-dái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến van an.

Signé :

Đoàn-đức-Ban

T.B. — Thuốc Bạch-dái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

Kiểm duyệt bô



Bắc-kỳ — Mấy ngày vừa rồi, sở Y-tế nghiêm ra rằng một số rất lớn người chết vì ăn quá sức. Theo cuộc điều tra mới rõ những người ấy đã « ăn phòng thủ » để khỏi chết đói khi chạy loạn, nên lại chết về bội thực.



Bắc-kỳ — Cũng mấy ngày vừa rồi, nhiều chủ những nhà đồ sộ cho thuê lô lăng, ủ rũ, không phải họ lo bom giặc giết hại con cái hay thân quyến của họ. Họ lo mắng ông lầu lâm tiền bị mời về lầu hết rồi thì nhà họ lại phải đến cho người Annam thuê mất.

Kiểm duyệt bô



Đông-Dương — Nhiều nhà báo cũng lo lắng. Báo hết giấy đóng cửa, họ sẽ thất nghiệp. Nhưng người lo xa ấy đã tinh tim việc làm khác để sống. Ông Lê-vân-Trương đã nộp đơn ở rap Quảng Lạc xin sẵn một chấn kếp hát chuyên đóng những tướng hung.

của Tô Tử

O Người



Sư và súng

CÓ TIN RẰNG hai nhà sư trong Nam khảng khảng một mục xin ra linh đê giúp mảnh quốc đánh đổ Đức-tắc.

Người ta hỏi :

— Sư cõng ra linh à ?

Hai sư ông trả lời bằng câu hỏi.

— Sao sư lại không ra linh ? Sư không là người à ?

Hai ông sư này nghĩ kè dã chu đáo.

Hắn hai ông nhớ về câu đối :

Đọc ba trăm sáu mươi quyền kinh, chẳng thèm thán thánh phật tiên nhưng khác tặc.

Hay làm vạn nghìn tư mặc kệ, không quản thần phật từ cõi ra người.

Cho nên hai sư ông mới cố làm cho ra người. Ra linh được mặc áo vàng, cầm sung trường, học ác è, và sẽ có vẻ hùng dũng của một tay võ sĩ. Chi phiền một nỗi, là phải ăn thịt bò, và phải bắn giết người.

Ăn thịt bò thì không sao, vì ông Lỗ trí Thâm ngày xưa ăn thịt chó còn thành phật kia mà. Vả lại đức Phật Như Lai ngày xưa ăn súp bò, thì các đệ tử bây giờ ăn thịt bò cũng thế : có khác cũng chẳng khác bao nhiêu !

Còn giết người ? Phạm giới thi sát sinh là quan hệ nhất. Nhưng nếu sự



phạm giới thi thành ra đi tu mất rồi, còn làm sao mà ra vẻ « người » được. Cho nên hai sư ông không dè ý đến cái vặt ấy cũng là phải.

Hay cứ làm người đã ! Hai sư ông đã cách mệnh trong đạo giáo mà không biết. Sư ông uống rượu. Người ta hỏi : — Sư cõng uống rượu à ? — Sư ông đáp : — Sư không là người à ?

Sư ông lấy vợ. Người ta hỏi : — Sư cõng lấy vợ à ? — Sư ông cười : — Sư cũng là người chứ.

Cứ như thế thi không mấy lúc các

nha sứ không ai cạo đầu mà cũng không ai tung kinh nữa.

Bén láng dièng

Obé Siam, mà bây giờ ta phải gọi là Thailand, cũng có một nghị viện nhân dân đại biểu.

Theo báo *Courrier* ở Haiphong, thì trong nghị viện ấy, có nhiều ông nghị hỏi nhiều câu rất ngộ nghĩnh.

Thí dụ như về nạn muỗi rệp. Một ông nghị chất vấn chính phủ hỏi rằng nhà nước đã định theo những phương pháp gì để cho tù nhân có màn nấm và thoát khỏi nạn rệp căn. Chính phủ đáp rằng màn mùng thi chưa có cho mọi tù nhân nhưng rồi sẽ chủ cấp đủ, duy còn rệp, thì chính phủ đã tìm phương pháp trừ khử rồi nhưng phương pháp ấy có hiệu nghiệm hay không là còn tùy ở sự sạch sẽ của phạm nhân nữa.

Kè ngộ nghĩnh thi câu chất vấn cũng ngộ nghĩnh thật. Nhưng ta thấy nó cảm động hơn là ngộ nghĩnh. Người phạm tội có phải đâu là hổ di mà được coi kính như một con vật, bắt ăn uống khồ cuc, bắt ngủ với ngù dập ? Phạm nhân chỉ là một người đáng thương, và một nước văn minh đối với họ cần phải nghĩ cách nâng đỡ họ, dạy dỗ họ thành ra người lương thiện. Họ phạm tội, bắt giam họ, bắt họ mất tự do, cũng là đủ phạt họ rồi. Vì thế nhà tù phải là một nơi phong quang, sạch sẽ, và tù nhân được ảo ở học tập chu đáo. Có lẽ vì có cái lý tưởng đáng quý ấy nên người Xiêm mới lo đến nơi ăn chốn ở của tù nhân, trong khi ở nhiều nước khác, thường tự nhau là vẫn minh hơn, chẳng nói trong nhà tù, đến ở ngoài nữa, vẫn vô số người làm mồi cho muỗi rệp.

Bên hồ Genève

DÃ LÂU NAY, người ta không nói đến hội Quốc liên nữa. Giải quyết một vấn đề gì, chiến hay hòa, các nước Âu châu đều đồng lòng bù bà cu già ở cạnh hồ Genève, để bàn thắng với nhau.

Khiến cho ai nấy cũng tưởng bà già ấy chết rồi.

ĐÃ CÓ BẢN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tam, có thêm hai truyện ngắn
của KHÁI HUNG

Giá 0\$50

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN - DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang.
Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

Giá 0 p. 40

Nhưng bà ấy chưa chết. Bà ấy đương ngủ thôi.

Gần đây, người ta lại đánh thức bà ấy dậy.

Và đưa cho bà già một phong thư.

Thư là thư của ông tổng trưởng bộ Ngoại giao Anh chayđe để cho tòa tổng thư ký của hội Quốc liên, đại ý nói rằng nước Anh đã theo đúng nghĩa vụ của mình đối với hội Quốc liên để giữ hòa bình, nhưng Đức đã không theo mục đích ấy, dùng vũ lực xâm lấn Ba Lan, cho nên chính phủ Anh đã thỏa hiệp với chính phủ Pháp giữ tron



lời hứa giúp Ba Lan và đã tuyên chiến với Đức.

Đưa lá thư ấy xong, người ta mời bà già ngủ lại.

Và bà ta đã ngủ.

Và theo gương, các nhà ngoại giao đạo mạo ngồi trong hội cung cuộn râu làm gối ngủ cả.

Thấy vậy, con chim hòa bình, sợ làm động đất gác ngủ ngon của các cụ, đã cất cánh bay đi đâu mất.

Đại thắng

Cả hai bên đều đại thắng. Nhưng hai bên đây không phải là Tầu, theo báo Đông Pháp, và Nhật, theo Việt báo.

Mà là Tầu và ta. Tầu là ông Hà cầm Ký, một người Trung hoa cự phú ở Thái Bình, ta là ông Nguyễn Văn Lộ, một lương tướng của ông Viện trưởng Phạm Lê Bằng.

Hai bên đều có tài cả. Ông Hà cầm Ký thi có tài cho vay nặng lãi. Ông Nguyễn Văn Lộ thi có tài soay sô.

Ông Lộ động binh trước. Trong Tân báo, ông ta công kích ông Ký là một nhà giàu sét ty, ông Ký bèn kiện ông Lộ về tội phỉ báng và tội định làm tiếc. Kết quả, ông Nguyễn Văn Lộ, Phó viện trưởng viên dân biểu Bắc Kỳ, cựu đảng viên đảng Xã hội,

bị kết án một

tháng tù án treo.

Nhưng bị thua quân về mặt này, ông Lộ tiến đánh mặt khác. Ông cũng kiện ông Ký về tội cho vay lãi nặng trái phép. Và tòa Thượng thẩm vừa mới lên án phạt ông Ký 1000 quan tiền và 1 p bồi thường cho ông Lộ.

Thế là hai ông Ký, Lộ đều đại thắng cả. Đại thắng một cách vẻ vang. Ông nào cũng có thể tự hào rằng đã «phá trình» được tờ tư pháp lý lịch của ông kia... miễn là đừng nghĩ đến thân minh.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Au-châu chén tranh. — Sáng hôm 17 Septembre quân Nga đã tràn qua biên giới Ba Lan, song Nga tuyên bố đó là để bảo hộ dân Nga thiểu số ở Ba Lan không có ý cung Đức dự chén tranh và gửi công điện đi các nước cam đoan đồng lòng lập.

Bà sỹ Ba Lan Moscow đã sửa soạn về nước. Chính phủ Ba Lan gửi một bản công điện cho liêt trưởng phản đối cuộc hành động của Nga, cho đó là một việc xâm lược.

Đức vừa gửi tới hậu thư cho Ba Lan trong 12 giờ yêu cầu Warsaw phải hàng.

Hai quân Pháp-Đức đã giáp chiến ở phòng tuyến thứ nhất của chiến khu Siegfried.

Quân Anh đã tập trung ở chiến tuyến Pháp.

Tin các báo hôm 20 Septembre: Quân Nga tiến sâu vào đất Ba Lan 100 cây số, chiếm nhiều tỉnh ở miền đông bắc, Đông và Nam của Ba Lan, và kéo tới đóng ở giáp biển thùy Lộ và Hung.

Chính phủ Ba Lan đã thiêu sang Lộ, nhưng quân Ba Lan trong nước vẫn kháng chiến với Đức và Nga.

Ba Lan không trả lời bức tối hậu thư của Đức yêu cầu Warsaw đầu hàng nếu không sẽ bị triệt hạ. Tới nay vẫn chưa biết rõ Đức đã thực hành lời đe nẹt chưa.

Hai quân Nga-Mông và Nhật. Mẫn dã đánh chiến sau năm tháng xung đột ở một biên giới dài 5000 cây số. Dự luận cho rằng Nga thua xung đột

với Nhật để rinh tay đổi phó với viễn Áo-Châu, còn phò Nhật, cũng muốn kết liễu cuộc xung đột để có thể tập trung lực lượng đánh Tàu.

Nhật nói chính phủ trong vùng ở Tula do Uông-tinh-Vệ đứng đầu sắp thành lập và 4 người Tầu bị giam ở Tô giới Anh tại Thiên-ân đã giao trả Nhật.

Tin sau cảng. — Quân Nhật sắp tăng công kích khắp mặt trận để chép kết liễu việc chiến tranh ở Tula.

Các thuộc địa Pháp phải giúp mǎu quốc 3.500.000 tấn thép-phôm. — Ông tổng trưởng thuộc địa Mandel đã ra lệnh cho các vị toàn quyền các xứ thuộc địa phải thu xếp trong mùa hè này lấy 3 triệu ruồi tấn thép-phôm để giúp Ninh Phap. Trong số thép-phôm này có 1.600.000 ngũ cốc và một phần lớn là của Đông-Dương cung cấp.

Không được báo trước ngày tầu sang Pháp. — Sở Ban-diện vừa báo tin cho công chúng biết rằng vì tình hình biến thái, từ nay những ngày các tầu sang Pháp sẽ không loan báo cho công chúng biết như trước nữa.

Trả lại tiền mua vé số Quốc gia. — Một đạo nghị định đã cho phép viễn thông thư ký các cuộc xổ số Quốc gia được mua lại các vé số đã bán về hối kỳ phát hành thứ 15 và 16. Như vậy là hai cuộc xổ số ấy bị bãi bỏ.

(xem tiếp trang 17)

CÂU CHUYỆN hàng tuần

TÔI đã đọc «Người mẹ» của Pearl Buck.

Tiêu thuyết ấy nếu dịch ra quốc văn sẽ có ảnh hưởng, tôi chưa nói về xã hội, nhưng về văn chương hiện tại của ta nhiều lắm.

Đại ý cuốn tiểu thuyết tóm tắt:

Người Mẹ ấy là một người nhì quê tầu khỏe mạnh, biền lanh ở trong một túp nhà với một người chồng cũng khỏe mạnh, thật thà nhưng nhè nhẹ và thích chơi bài hơa làm việc tuy cùng vợ làm việc rất nặng nhọc và chăm chỉ. Vợ chồng lấy nhau trong ba năm sinh được ba đứa con: một trai, một gái, rồi một trai út. Người mẹ yêu hồn nhiên, và thụ thai dễ dàng như loài vật, mỗi lần xuân tới. Và cũng như loài vật, người mẹ mến con, bênh vực con. Phải thêm vào cái gia đình ấy một bà mẹ lòi, bà mẹ chồng mà nàng dâu săn sóc một cách sêng nang và chu đáo, và một con trâu cái mà mỗi tối sợ mất trộm, người mẹ bắt buộc vào chân giường cùng với những lợn, gà, vịt, ngỗng.

Gia đình ấy ở vào một xóm lợ thổ, trong một hang lũng nhỏ hẹp. Người

trong xóm đều có họ với nhau hoặc xa hoặc gần. Làng dèng người mẹ là vợ chồng người anh họ, tinh tinh bắt phác, và có lòng tốt thích giúp đỡ bà con.

Ta nhận thấy điều này: trong truyện không có một tên riêng nào Tác giả chỉ gọi trống không «người mẹ», người mẹ già, người chồng, người anh họ, người chị họ, thằng con cả, đứa con gái» cho chí «á dàn bà già» làm mồm làm miệng, «anh thu thóc thuế» trai lợ của ông chủ ruộng.

Gia đình người mẹ đang sống yên lành thì một hôm xảy ra một việc phi thường: người chồng bắt vợ lấy hết tiền để dành may cho mình bằng được một cái áo màu xanh da trời rồi bỏ nhà đi thẳng.

Người mẹ dẫu lòng chờ đợi, lập mưu vờ nhận được thư và tiền của chồng gửi về để che mắt người trong xóm. Nhưng đợi mãi, một năm, hai, ba, bốn, năm năm vẫn hặt tin chồng. Ma bầm sinh da dục, da dục một cách hồn nhiên như các loài lành mạnh,

nàng đã qua biết bao ngày khóc sör mỗi khi mùa xuân tới, mùa xuân ấm áp mang đầy nhựa sống cho các búp cây và đầy nhiệt tình đến cho người vật Nhưng nàng vẫn làm việc, làm việc bằng hai người, vì con nàng còn nhỏ giúp nàng chẳng được như chồng. Nàng làm việc để nuôi gia đình và nhất là để cố quên ngọn lửa trong tim đương hùng cháy.

Trong khi ấy thì anh chàng thu thóc thuế bết tình, cảnh cô đơn của nàng, giờ hết khôn khéo để cảm dỗ nàng.

Và hai năm sau nàng siêng lòng Rồi thụ thai, rồi dọa thai. Bết bao ngày khóc sör hối hận. Từ đó những sự chẳng lành xảy ra cho gia đình nàng, nàng đều tin là quả báo.

Nhưng người mẹ vẫn can đảm sống, tha thiết yêu các con và hết lòng chăm nom mẹ chồng.

Rồi nàng làm ma cho mẹ chồng, cưới vợ cho con lớn, một người vợ tinh tinh khác hẳn nàng, vì «có máu lạnh như loài rắn» lời nàng phản nán, khi nhận thấy con dâu cưới về năm năm vẫn không thụ thai.

Người con gái thứ hai của nàng mù, mà mù là tội ở nàng, nàng tin thế. Người ấy bị anh và chị dâu ghét ném người mẹ tìm gả chồng, vì sợ sau khi mình chết không còn ai bênh vực. Nhưng quá hấp tấp — bao giờ nàng cũng hấp tấp và muôn cái gì là đúng dù làm ngay —

Đang gả con vào nơi khổn khổ, dần dộn và tàn ác. Hòn nàng cùng con trai út đến thăm con gái thì vừa gặp lúc con từ trần vì không chịu được nặng nhọc.

Còn người trai út? Nó giống hệt chồng nàng, cũng đẹp trai và thích chơi bài. Người con ấy ra tinh kiềm ăn rồi theo vào đảng cộng sản — «một thứ ăn cướp tối tàn», lời bọn dân quê chất phác, sợ hãi.

Người ấy bị bắt quả tang đi phát truyền đơn và bị kết án tử hình cùng với một số hai mươi người.

Người mẹ định bỏ hết tiền bẩn hết ruộng chạy chợt cho con thoát chết, nhưng, lời viên cao ngực, nếu giàu sang người ta mới bõ cưu, chứ nghèo khổ thì ai dại gì mà dính dáng vào. Thế là người con út chết.

Người mẹ vè xóm ngồi phủ phục xuống một cái mả bên đường mà khóc, khóc thê thảm, khóc mãi tới tối mịt cho nước mắt trào ra hết, khỏi đê nghẹn ngực nàng làm cho vất vát không thở được.

Nhưng lúc đó người con đến báo tin vợ để con trai. Người mẹ quên cả khóc chảy thẳng về nhà bế cháu giờ lên sung sướng cười bao chí họ:

«Vậy thì tội tôi cũng không đến nỗi nào vì tôi có cháu trai rồi đây này.»

Tiêu thuyết giản dị như một đời sống của một người nhà quê Á Đông.

(Xem tiếp trang 17)

Khái-Hưng

« THI SĨ CỦA ĐẾ QUỐC »

T RONG một bài nhau đề là « Thi sĩ của Đế quốc », nhà văn Maurice Martin du Gard ở báo « Marianne », có nói đến ông Phạm Văn Ký, nhà thi sĩ làm cả thơ ta lẫn thơ tây (nhưng thơ tây nhiều hơn) ở Nam-kỳ và ở Huế.

Thật là một cái vinh dự cho ông Phạm Văn Ký. Và cả cho chúng ta nữa, nếu ông Martin du Gard nói đến có lẽ về tài nghệ của nhà thi sĩ kia thì ít, mà vì ông là người thi sĩ Annam đầu tiên viết văn Pháp, một thi sĩ của đế quốc Pháp, tóm lại, cái đế quốc mà ông Martin đã ca tụng nhiều trong cuốn sách « Le Cameroun ».

Một thi sĩ Annam trẻ tuổi làm thơ Pháp? Ấy đó là một cái gì chứng tỏ cái tình thần của văn Pháp,

văn vân. Và thật là hay hay nên cù minh xuống cậu thi sĩ trẻ tuổi ấy, đã hiểu biết cả Mallarmé và Paul Valéry.

Nhưng cái giải thưởng Nobel và cái tài nghệ của Martin du Gard — (tuy tôi không ưa lâm những tác phẩm của ông ta) — không ngăn cấm nhà văn ấy vẫn sai nhầm như thường. Cái đó không phải lỗi của ông: xứ Annam xa xôi quá.

Ông nói: « Xứ nào mà sông sâu thi con gái đa dâm, và xứ nào nói cao thi có người tài, lại may mắn nữa, một câu châm ngôn ở Annam vẫn nói thế. Thật là một châm ngôn đáng yêu, chứng thực bởi nhiều thống soái và các đại thần, và cả một thi sĩ của nước nhà (Nguyễn Du), tất cả đều ra đời ở trên câu ngon nết ».

Nhưng, buồn thay, hình như các châm ngôn của chúng ta không nói thế. Mà trái lại, lại nói rằng: Núi không cao, nước không sâu, dân Ông thi gian dối, dân bà thi đa dâm — (« Sơn bất cao thủy bất thâm, nam đa trá, nữ đa dâm »). Và hình như thế rất đúng với phong cảnh Huế, là nơi đã khơi nguồn cảm hứng cho thi sĩ Phạm Văn Ký.

Nhưng lúc nào mà nhà văn Pháp ấy của ta tỏ ra một tâm lý sâu sắc — thật ra cũng dễ có,— là lúc Ông nói: — « Thân sinh ra Ông Phạm Văn Ký là một Ông quan, mà Ông vẫn là một thứ quan tinh. Ông mong mỏi cho con những ước vọng cao quý, và cầu gọi cái lục thấy con được trọng vọng ở cái « lèn » của làng (la hütte du village), mang cái thủ lợn mà người ta dành cho những kẻ nào cao chức nhất trong công sở. Khi Ông ta gửi con ra học ở Hanoi, Ông nghĩ rằng một cậu học

trò thông minh thế chả mấy lâu mà tìm được cái cách nhanh chóng nhất để dành được địa vị xứng đáng với cái thủ lợn, mộng của tất cả các bậc cha mẹ Annam ».

Như vậy chúng ta cũng nên có đôi chút tự phụ rằng cái thủ lợn của ta không những chỉ có danh tiếng trong nước, mà còn được chú ý cả ở bên Pháp nữa, bởi một nhà văn như Maurice Martin du Gard.

Và chúng ta cũng nên lấy làm

sung sướng rằng khi có một nhà văn Pháp hay ngoại quốc nói đến cái nước Annam tốt đẹp này, nhà văn đó không bảo Nam-kỳ là một nước giáp giới với Cao-mên, và người Annam không ăn « thịt chó quay » hay « thịt sơn quang dầu », và ít ra có một nhà văn hiểu biết như Martin du Gard, biết cái giá trị của thủ lợn và sẵn lòng khuyến khích cậu thi sĩ nhỏ bé có cái « thiên tài xinh xinh, và hãy còn rụt rè » ấy.

Và chúng ta có cần nói thêm rằng, ngoài những thi sĩ sành văn Pháp đó, chúng ta cũng còn nhiều nhà văn như Maurice Martin du Gard.

T. L.

NGU NGÔN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON CHÓ SÓI VÀ CON CÒ



Con Chó-Sói, vốn loài ăn lạc,
Tinh bát nhán hung độc lạ lùng.

Một hôm phe phòn tiệc tùng,
Cũng vì ăn vội, đến cung bỏ đời.
Bị xương lớn mắc trói trong họng,
Muốn kêu mà chẳng rống ra hơi
khi gần ngắc ngoài đến nơi,
Thầy Cò ngắt nghelu, thành thời qua đường,
Liền ra hiệu vội vàng vẩy lại,
Đề nhớ Cò rủi cái xương ra.

Cò nghe tiếng dữ đồn xa,
Lạ chi chó sói, con nhả bát lương.
Chơi nhiều vỗ quít lường, phản bội,
Chưa khỏi rén đã vội quên thầy.

Cò rắng: « Lang, Sói, quân bay,
Kẽ ra lội ác xưa nay đăng trời.
Cứu làm quái chi loài ác thù,
Đề chúng bay hại lũ chiến lành! »

Rút lời, cắt cánh bay nhanh,
Mặc thay Sói chết nhẫn nanh giữa rừng.

Nhà đạo đức, xin đừng có tưởng
Thầy Cò quám hép lương, chê bai.
Giết kẽ ác, cứu muôn loài,
Ấy là việc phúc đáng lời ngợi khen.

Tú-Mờ

VĂN... TỨC LÀ NGƯỜI

Lo xa quá!

TAO ĐÀN số mới có đăng một bài luận của nhà học giả Phan-Khôi về Khổng-tử, nhân đề « Một cái vũ trụ quan còn mờ tối và yếu đuối ». Ông viết bài này cốt để bày tỏ rằng Khổng-tử không duy vật như ông Ngô-văn-Triệu đã nói, cũng không duy tâm như ông Bùi-công-Trừng đã nói, mà chính không duy vật cũng chẳng duy tâm như Ông nói.

Ông viết: — « Cho được đáp câu hỏi ấy (về việc Ông nói), tôi nói cái sở kiến của tôi ra đây, chắc có nhiều người sững sốt, le lưỡi, lắc đầu,... họ sẽ nói họ không ngờ đâu tôi hồn láo đến như vậy! Nhưng mà được, không hại gì, tôi cứ nói! »

Không, không, đặc già chúng tôi chẳng có ai sững sốt, le lưỡi và lắc đầu mà cũng chẳng ai bảo Ông hồn láo như Ông sợ đâu. Xin từ giây Ông cứ nói tự nhiên cho. Vì nếu mỗi khi Ông nói câu gì chúng tôi cũng phải sững sốt, le lưỡi và lắc đầu, thì chúng tôi dài lưỡi và ngoeo cổ đã lâu rồi. Nhớ trời chúng tôi vẫn mạnh khỏe như thường.

Cái máy của Trương Thủ.

Ông Trương Thủ, nhão ngồi buồm, bèn vén tay áo viết một bài đại luận về « Những cái hay của thơ Tân Đà » để chỉ bảo cho độc giả chúng sinh được biết những cái hay đó mà thường thức.

— « Đối với tiên sinh hơ đối với bắt cứ nhà thơ Việt nam nào, cái thiên tài tự nhiên bị những nồng khiếu tri tuệ mài rữa, sửa got, xếp đặt một cách nghiêm ngặt. Theo quy tắc sáng tạo của tiên sinh, thi tứ là điện khí, thiên tài là máy thu điện, tri tuệ là nhà kỹ sư — (cũng điện, chắc thế) — biết chỉ huy bộ máy ấy cho luồng điện có thể nhả ra tần đó cái hiệu lực thiết dụng của nó. »

Crác! Sjt! Vru vu u u! Cái quạt điện mồ máy chạy khi người ta vén cái khóa điện. Ấy là tài năng của thi sĩ Tân Đà.

Hồi Chimène, nào có ai tưởng thế!

V. T.

MỘT CUỐN SÁCH HAY

TIẾNG NGÀY XANH của NGUYỄN TIỀN LÂNG

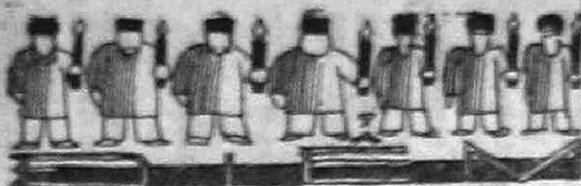
có chân Hán-lâm-Viên nước Pháp

Gồm 6 tiểu thuyết giá trị, tả phong cảnh, nhân vật Đế đô; ký tình người xứ Bắc; câu hát thi miên và lòng yêu của các cô gái nhảy xòe, trong cảnh sắc mờ màng nơi rừng thẳm. Văn đẹp, ý chí sương, lồng man, rất giàu thi vị, cảm tình.

Hương Sơn Đường
97 phố Hàng Đông, Hanoi, xuất bản
Giá 10.000 đồng/cuốn dày 132 trang,
in đẹp, ốp da, bìa mềm.
Giá tiền bằng tem pasto.

Ngân phiếu gửi cho:

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY MÃY
50, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đóng dấu tên người, nhất là tên
những người trong tòa soạn và trị
sự như thường đã xảy ra.



BÀO

TÙNG DAY xảy ra cuộc chiến tranh
đến giờ các báo hàng ngày
đều hán chay như tôm tươi. Họ
đều hán buổi sáng, lại xuất hán
buổi chiều Quan trọng và nhanh
chóng hơn! tuy rằng từ lúc của
họ vẫn chậm một hai ngày, và tin
buổi sáng thì hơi để phản buổi
chiều một tí, một tí thôi. Nhưng
cũng đủ để ra số đặc biệt rộng
độ gang tay và bán một xu. Thật là lố.

Nhưng không những họ chỉ chậm
và thu tiền của độc giả mà thôi.
Thỉnh thoảng họ lại còn cao hứng
đứng một cái tìn kỵ lị, và tin
thường của ARIP họ coi thường
quá nên đổi khi tự tiện đổi chơi
cho vui, mà chính họ cũng tự
không biết.

Báo của Ông Phú — tờ Đông-pháp — sau khi đăng cái tin ở Mỹ (?) rằng
chiến tuyế Siegfried bị pha vỡ 12
chỗ, không biết tìm cái tin vịt gì
qua hệ khác nữa (chả lẽ lại đăng
tin Hitler chết?) bèn tức minh bão
thù vào những cái tin thường vậy.

Bởi thế nếu đem đổi chiếu tin
chữ Pháp ở Arisp và tin lịch của
Đông Phap đại khái chúng ta được
biết rằng đối với báo ấy : biplan là
« tàu bay một cánh », navigateur là
« phi công », le cuirassé là « các
chiến hạm » (nghĩa là nhiều lâm),
ministère de répression (des nouvelles)
là « bộ đắc khủng bố », vân vân,
và cứ như thế.

Nếu một ngày kia chúng ta thấy
Đông Phap đăng tàu ngầm bị súng
cao sá bắn, đại bác đầy thủy lôi,
và tàu chiến nổ vì va phải cái mỏ
nồi (mine flottante), thi chúng ta
cũng không nên lấy làm lạ.

Tờ Trung-Bắc cũng hoạt động
lắm. Số vừa rồi lại có đăng cả một
bức ảnh chụp máy cài súng cao xạ
đang bắn, trong hàng dũng la. Bởi
bề báo ấy đẽ dưới bức ảnh câu
chú thích ghê sợ này : « Súng cao
xạ đã bắn — Tiếng súng ầm ầm (!),
người ta chỉ nhìn thấy một đám
khói trắng ở miệng mỗi khẩu.
Nhưng chưa biết chúng trên không
các tàu bay bên địch đều bị trúng
đạn cả rồi cũng nên. »

Về mùa hè
lại trong lúc vải đất, công cao này

dùng **CHEMISETTE**

tức là ta đã chọn thứ y phục hợp
thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Phiên mới nói là lúc đó không có
tín bay bên địch nào hết cả, vì đó
là máy khinh sang của đội phòng
không của Đức bắn tập ở ven bờ
Baltique trước ngày xảy ra chiến
tranh. Báo Anh ấy đã đăng ở tạp
chí Marianne Magazine.

THIỆN-SI

Sự hoạt động ở Thân-kinh

NGUỒI ta vừa mới được xem
một cuốn sách nhau để là
« Người mỹ cảm », edoori ngồi bài
của nhiều nhà văn danh tiếng như
Trần Đăng, Viễn Đô, Huỳnh Huân
Kháng, J. Leiba, Từ Ngọc, Thương
huyền Tử, Nguyễn tiến Lãng, v.v...

Sách này do A. A. A. xuất bản.
A. A. A.? Đó là tên viết tắt
của hội « Association des Amis de
l'Art en Annam » — Hội các bạn
yêu nghệ thuật ở Trung-kỳ.

Một tên chỉ và một cái tên. Tên
chỉ không là, nhưng cái tên rất hay.
Người ta chỉ còn tiếc rằng sao các
bạn trong hội đó lại đứng lại trên
con đường tốt đẹp thế. Vì hội A.
A. A. A. có thể thành hội : A. A. A.
A. A. A. = Association amicale
des Amis Annamites de l'Art annamite
en Annam. Như thế có phải
hay biết bao nhiêu. Và gọi tóm tắt
lại : Sept A cho nó gọn.

Và cứ mỗi hội viên vào hội bắt
buộc phải đọc cái tên hội it ra là
vài chục lần.

Bao cứ thử đi. Rồi cũng đỡ cái
kết quả cho chúng tôi biết.

Tần Lang

« Người mỹ cảm » đó có những
cái gì?

Bài phi lộ nói rằng, vì cái « khoán
khoái » có nguồn mỹ cảm này trong
tận đáy lòng của khách yêu nghệ
thuật », — « thi sĩ phải làm thi lúc
chưa chan thi hứng và họa sĩ phải
đưa nét bút lúc trong tâm ngon lửa
long bùng cháy » — « ấy thế nên
với một lòng nao nức » hội A. A. A.
A. lập ra để « hòng gây dựng cho
nước nhà một nền nghệ thuật đầy
đủ và mới mẻ »...

Một họa sĩ khéo chiều vợ



— Mợ ơi mợ! Cảnh vẽ xong rõ, đẹp lắm cơ!

Toàn là những ý kiến rất hay,
như chúng ta thấy.

Này là ông Ái-mỹ-Lang — cái tên
thật nên thơ — thuật buỗi ông đi
xem gánh Gil Roland diễn kịch :

— « Xem V. B. C. B. vừa rồi, thấy
ông tướng Micro khen gánh Gil
Roland bết chữ về tấn tuồng Le
Rosaire, làm miêu hâm nay phải
toát mồ hôi, chạy đi mua cái vé
vào cửa viễn Dân-biều để xem diễn
vở bi hài kịch Le Cid của Corneille. »

Rõ cụ Corneille có cảm tâm lòng
sốt sắng của mình chàng ! »

Và Ái-mỹ-Lang kết luận :

— ... « day có cái minh hơi thất
vọng là khi bước chân vào viễn
Dân-biều minh tướng được đi
xem một con voi to tướng, nào
ngờ lúc xem, chỉ xem được một
con bò nhỏ, đấy là không muốn nói
ngoài : một con chuột lắt. »

Rõ cái anh phải gió Micro / dùng
chữ kéo mãi thôi ! ... »

Độc giả nên đề ý đến cái « nguồn
mỹ cảm » ở « ông tướng Micro » ở
« cụ Corneille », và ở « cái anh phải
gió » viết bài.

Này là ông Từ Ngọc — phải, ông
Từ Ngọc ấy mà — lập luận đẽ về
nguồn mỹ cảm, trong một chuyện
ngắn là « Bối nghệ sĩ », kẽ chuyên
nhiệt là « Ông già » bị một thiếu

nữ « thấy chị em đều cho Hồ-Mai
là một người khác thường, không
ai có thể cảm độ được, nên tìm
cách quyền dù chàng, cố đẽ cho
đời biết rằng, đầu là một nghệ sĩ
hoàn toàn, người ta cũng chỉ là một
người, với tất cả sự yếu đuối của
tua người... » Rồi như chúng ta
có thể đoán được, vì hình như đã
đọc ở đâu rồi, « trong khi nàng
khéo léo gieo hạt yêu vào trái tim
Hồ-Mai thi chính trong lòng nàng,
Ái-tinh cũng nảy mầm bén rẽ. » Thế
là hai người lấy nhau.

Và nhà « tiểu thuyết » Từ Ngọc
trình trọng kết luận :

— « Từ đây Hồ Mai đã trở nên
một người chồng sung sướng.
Nhưng than ôi ! Ông người chồng
hoàn toàn, nhà nghệ sĩ đã chết
dần... »

Thảm thương chua ! Vì nhà văn
Từ Ngọc không những là một
người chồng hoàn toàn, ông lại
còn là một người cha tốt, rất tốt
nữa.

Muốn ăn các món cơm tây
cho đúng vị, phải đến

Café Restaurant

JOSEPH

PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên

Cao lầu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NỘI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Docteur
ĐẶNG VŨ HỶ
 Ancien Interne de l'Hôpital
 Saint Lazare de Paris
 Spécialiste des maladies
 vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh dàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
 Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
 Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
 10 et 18 Rue Rihaud, Hanoi
 (đầu phố Hội Vũ)
 Tel. 242

MUỐN ĐẸP
 các bà, các cô
 chỉ nên dùng
 SỮA, KEM,
 PHẤN, SÁP

CỦA CÁC BÁC SĨ CHUYÊN MÔN CHẾ RA
 X N N O X
 BÁN TẠI
 các hiệu bão
 chè Tây, các
 cửa hàng to
 hoặc tại ĐẠI LÝ
 35 RUE RICHAUD
 HANOI

Blouson
ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
 marque

ARISTO
 của hãng NAM HAI chế tạo
 thi chất cao là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
 Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
 BONNETERIE
 45, Rue du Lac — Hanoi
 Trước đền Ngọc-Sơn

Đ Ông là một người to ngang, bắp thịt nồi lèo cuộn cuộn, vạm vỡ mà không có cái bụng sẽ của tuổi năm-mươi. Đôi vai rộng như tấm phản, không cần với tháo biếng tầm thường. Da dẻ hồng hào, thật là khí huyết sung túc, mặc dù trời nắng cay nghiệt, khí hậu giết người. Mái tóc hung nâu, điểm vài sợi bạc về mé thái-dương. Người ấy lại kêu ngực có bộ râu mèp « chiếm lồng », lúc nào cũng tròn-chu. Vui tính lồ lộ trong khóm mắt xanh biếc. Có thể tưởng hắn vào hàng người mà ông Trời kia khéo sưng chiều. Hinh dáng hão khiến ta nhớ những bức sơn của họa-phái Hoa-Lan, về các nhà trưởng già đỗ da thâm thịt, lung giắt túi bạc đầy sụ, ông nào ông nấy có vẻ ăn chơi bốc giời, đứng cạnh các bà vợ má đào.

Chỉ khác đằng này thì chàng ấy góa vợ. Chàng tên là Louis Remire, đeo số tù 68 783. Vì hắn giết vợ, bị đày 12 năm ở Saint-Laurent du Maroni, một nơi giam cầm đỗ sở của sứ Guyane thuộc Pháp. Người ta xét công việc đặc-lực của chàng khi tòng-sự ở tòa cản-sát tỉnh Lyon và vì hành kiêm tốt, chàng lại được cắt nharc thành một công-chức. Trong đám non hai trăm người nộp đơn, chàng được chọn làm dao-phủ.

Vì là công chức, chàng được phép trưng cái râu mèp mỹ-miêu, sún sóc đến « nò » luôn. Tôi-nhân khác không được hưởng đặc-quyền ấy. Đó như là biểu-hiệu của người chức-vụ. Hơn nữa, chỉ mình chàng được miễn mặc áo trắng dọc đố của tù-nhân, miễn cả cái mũ rơm dáng tròn và cà đài guốc gỗ nặng chõn. Remire thi di giàn vải, bao quần vải lam, áo lót màu vàng, dép phanh mảnh ngực lồng lá. Trông chàng áu-yếm đứng nhìn lú trê da đèn đèn nghịch trong công-viên, ai chả bảo một ông chủ hiệu di bóng mát. Chàng có bà riêng: một lợi quyền của nghề-nghiệp, và một sự tốt cần cho chức-vụ, vì nếu đê chàng ở trong nhà pha, bọn tù khác chẳng nề gì mà không « thịt » ngay lập tức.

Đó là một túp nhà gỗ một gian, thêm một trái phụ kèm xát nách, dùng làm bếp, một mảnh vải áo nhỏ, có rào gỗ, trồng cauối, du-đủ và mọi thứ rau đậu miến ôn-đới, chung quanh vườn trồng dừa. Vườn này trông ra bờ, cách đê-lao bốn trăm thước, rất tiện cho tên phó-dao-phủ làm việc lương thực. Tên này ở chung với Remire. Hắn người cao lớn, vung vè, mắt sáu hoảm và tròn trừng, đôi quai hàm thô tục. Hắn bị án chung thân vì hắn hiếp gết người; không thông minh, nhưng được cải xưa kia có đi làm bếp. Với rau đậu và các gia vị mua ở tiệm khách trú, hắn đã cải cách món súp rau khoai, với món súp bò của nơi đây-đó này. Bởi thế, Remire mới xin ông qua Tứ cho hắn phu việc nhà. Tên phu trước không ham nói việc. Remire nghĩ đến lại nực cười: đời thủa nãy ai đê hổ nghi cả cái luật xử tử! Bây giờ ý ngờ-ngờ đến một bức, đương chui rúc với lũ người điên ở cù-lao Saint-Joseph.

Tên phu mới này thi ôm sوت rét rau cầm-cấp như sắp chết, nằm ở bệnh viện. Remire tiếc không biết tìm đâu một đầu bếp khéo như hắn.

MỘT CÔNG CHỨC

TRUYỆN NGẮN của **W.SOMERSET MAUGHAM**
 HUYỀN HÀ dịch

theo bản chũ Pháp của bà E. R. Blanchet



Lại không may nữa, hôm sau sẽ có việc « xả » sáu người. Hai người Algériens, một người Ba-Lan, một người Tây-ban-Nha và hai người Pháp. Chúng là bọn tù vượt ngục, trốn lên mạn thượng lưu sông. Trong ngọt một nǎm, chúng cướp bóc, hiếp dâm và giết người, gieo đủ điều khủng-khiếp. Dân giao không ai dám thò ra khỏi cửa. Mãi về sau, cả bọn bị bắt, bị khép án xử tử. Thuộc-dịa thượng-lưu vừa mới ký án xong.

Không thè không người phu được, và lại cần sáp sửa bao nhiêu thức. Thật đen đủ cấp, nhất là trong dịp này, và phải một tên phu mới ngô ngơ! Ông quan Tư cử một người « giữ khóa ». Người « giữ khóa » cũng là tội nhân, nhưng hành kiêm tốt, được cắt vào việc. Họ ở một khu vực riêng. Họ vào phái các người cầm quyền, thành thử bọn tù tội khác dám thù ghét.

Remire vốn cần thận: chàng không muốn nhằm lấn điều gì hôm sau. Người giữ việc nhất thời của chàng phải đến ngay hồi quá trưa, để học việc và xem xét các bộ phận máy chém.

Máy cắt trong một gian thuộc về nhà pha, ra vào có cửa riêng. Remire chậm rãi bước lại, thì người phu đã đợi sẵn đó. Hắn ta béo đầy, mặt hổ phu, mặc áo trắng dọc đố. Nhưng đội mũ da riêng cho hạng « giữ khóa », chờ không sún sụp cái mũ rơm của tội phạm.

— Sao máy phải dậy ra đây?
 Tên kia rủa vai:
 — Giết hai vợ chồng người làm ruộng.

— Hèm! Bị bao nhiêu?

— Chung thân.

Trông hắn cục mịch nhưng biết có gan lý không? Remire đã từng thấy một người gác, to lớn ra phết, thế mà ngất đi, khi nhìn thấy người lèo máy chém. Lâm phu, cao nhất là đứng ngã lăn đúng ra như vậy. Chàng mím cười trả cái cửa che lấp máy:

— Công việc khác đấy, dằng ấy a. Cố sáu đứa tất cả. Một lũ đồ tồi. Sốm kê quả chửng nào thì hay chửng ấy.

— Lo gi. Mắt nhìn ở đây cũng làm trò, tờ quen rồi. Chắc chả khép cái tiết già.

Remire mở khóa, bước vào. Tên kia theo sau. Trong túp nhà nhỉnh hơn cái xà lim một chút, cái máy chém âm thầm ghê gớm, trông càng thêm vĩ đại. Remire thấy tiếng thở mạnh, quay lại, thì ra tên kia phát hoảng, dương tròn hai mắt. Mắt hirs đã vàng kẽm, gầy hơm vì sốt rét và giun, săn - tát cả đều mắc những chửng ấy - bấy giờ tài mệt, cắt không được hột máu. Chàng dao phủ cười ló:

— Thế nào, cái « số » đó ra sao?
 May chưa thấy bao giờ à?

— Chưa.

Remire bật cười:

— Đã dách rằng chưa. Nếu đã, thi còn đâu đứng đây mà nói. À, may là sao được thoát tội chết, hả?

— Lúc làm chuyen ấy, là lúc tôi đó là. Đì xua áo, mà hai vợ chồng chàng nó lại xua chó ra cửa. Biết từ hình, nhưng thấy kiệu tôi có đi Paris từ xa cho tôi.

— Phải, được ở đây còn hơn nằm dưới mây thước đất.

Remire vừa nói vừa nhảy múa.

Chàng châm chọc đến chót mày, cõi nhân cái khung lâm bằng gỗ bài xích, rêu và đeo hoa. Cõi mây minh đồng, thi chàng ra tài đánh bóng lộn như những đồng trên các du thuyền. Lưỡi dao sáng loáng như cõi mới tinh. Phải thử xem mây có cõi chạy như thường, lại phải giáng cao tên phụ cách dùng mây. Tên này chỉ có việc đặt lại gãy thừa, sau khi dao pháp xuống. Làm việc ấy, hão phải dùng một chiếc thang nhỏ.

Remire chỉ cho hắn xem hết các bộ phận mây, với hàn hoan của một thợ lanh nghề. Chàng thầm sung sướng, khoe cái khéo, cái xảo của mây. Khi người phải chém bị trói trên tảng gỗ da, một khớp mây giào dí lèn da người ấy ra mè trước, rồi cái cõi ăn trong « vòng kinh ». Remire có đem theo một thau chuối dài chưng thước ruồi. Tên giữ khóa đương tự hỏi vì sao, thì lập tức hắn được hiểu ngay. Thân cây to bằng cái cõi người ta, cũng rắn na ná như vậy. Cây đó đè thử cho tên phụ cách dùng mây ra sao, vi như diễn tập một tấn tưởng vậy. Remire đưa cái cây ra. Lưỡi dao hét rát buộc rơi xuống nhaah không thể tưởng tượng được. Một tiếng rầm. Từ lúc trói phạm nhân trên bức gỗ, cho đến lúc đầu rơi vào sọt, không đầy ba mươi giây đồng hồ. Dao-phủ nắm tai xéch thủ-cáp lèn cho những chứng-tá công-cử mục-kích, và nói câu thường lệ :

— Nhân danh dân-tộc nước Pháp, đã thi-hành công-ly !

Rồi hắn ném trả đầu vào sọt.

Ngày mai, với sáu án chém, mỗi lần phải tháo thay ra, đặt trên một chiếc măng-ca với cái đầu của nó, rồi mới đến lượt người khác. Cho kẻ nhẹ tội ra trước, tránh cho họ cái thảm-khổ phải xem đồng bọn bị chém.

Remire vẫn khôi hài:

— Đào của ai phải trả đúng cho xác người ấy, không có xuống Âm-ty, lại râu ông nọ cầm cắm bà kia !

Chàng giật lưỡi dò rơi xuống mây lần đầu cho tên phụ thực hiếu; rồi chàng lại lau chùi thêm những miếng đồng đã bóng lộn. Thi lau chút nữa có sao ! Xong, chàng tựa vào tường, châm thuốc hút.

Mọi việc sắp đặt đâu đấy, Remire cho tên phụ về, hẹn đúng nửa đêm sẽ đưa mây ra sân. Lắp mây rất loli thời, vậy cõi làm cho xong ít nữa một giờ trước khi bình minh Remire thông thả bước về nhà. Trời xế chiều. Chàng gấp mặt bọn đi làm cõi-vẽ trở về ngực thất. Chúng thi thầm với nhau, cõi nhiên là nói đến chàng. Cõi kẻ cùi gầm mặt xuống; cõi hai, ba đứa nhìn chàng với cặp mắt hung dữ; cõi ba, thẳng khạc nhè đánh phết xuống đất Remire miêng ngậm điều thuốc, nhìn chúng, khinh khinh. Chàng nào mang đến sự sợ hãi hay thù ghét của lũ họ. Chúng tẩy chay, chàng cũng thay kệ. Ý nghĩ rằng gần hết cả bọn chỉ muốn thịt mình, làm Remire bất bùa cười.

Chàng bắt cháp. Chính chàng cũng biết chơi dao. Tin ở tài sứ-mình. Bọn tội nhân thấy đều biết rằng mai có vụ chém; cũng như mọi lần họ tổ chức nhau và hay gắt gỏng. Họ làm trong một im lặng ghê người. Vì

thế những người gác càng phải giữ mắng.

— Xong rồi lại đâu vào đây cà.

Remire ngã vây, thi trổ về nhà.

Cho xia ấm-ý. Tay chàng rất gao dạ, nhưng cũng vững tâm mỗi khi lũ vật kia lên tiếng. Cõi mỗi một mìnch ở nhà, tên phụ thi di vắng, chàng sung sướng

rứng treo sống.

Remire không lo phải chung số phận ấy. Chàng biết vì sao tên dao-phủ bị mắc vào tròng. Tội phạm không phải là bọn tội-nuân, mà chính là bọn tù mẫn-hạn. Theo luật nước Pháp, một phạm-nuân được tha, phải ở nơi thuộc địa ấy thêm một nạn da bắng thời-ky

thêm-thuống của cõi bằng một liếc mắt khiêu-khích. Một, hai hôm sau, cõi gấp cõi trong công-viện. Cõi không dám hé môi, vì hết thảy, đàn ông, đàn bà, trẻ con, không ai thèm nói chuyện với. Nhưng cõi nhảy múa, và cõi mím cười đáp lại. Một tối cõi gấp cõi dưới gốc dừa trong đất nhà cõi. Trơ trọi có hai người. Cõi hai chỉ kịp trao đổi mấy lời, vì cõi e bị bắt gặp đứng với cõi. Nhưng rồi cõi cũng trở lại. Cõi làm cõi hết nghĩ ngợi, làm cõi chết mê mệt, bắt cõi hứa cho một món tiền lớn (lớn đối với cõi hai), cõi mới bằng lòng đến nhà cõi giữa một đêm không có sáng trăng. Hôm ấy chàng cõi phải làm xuất sáng ở một chiếc tàu buôn vừa ghé bến. Khi cõi mở cửa đón thấy người yêu có ý ngại ngùng; tiến một bước dè ôm kéo lấy cõi, thì hì dâm ngã gục xuống.

Remire lầm-hầm:

— Đồ nô-ru, cho thế đáng kiếp. Người sao mà nhẹ dạ ! Còn hụm tài giao kia mà !

Chàng không còn thiết đến đàn bà nữa. Giống đàn bà, nói cho đúng: một người đàn bà, đã đưa chàng vào cảnh ngộ này. Bây giờ thì chàng « ngoan » rồi. Một người đứng tuổi, nếu khôn khéo ra, thiếu gì cách chơi. Chàng sở trường mèo câu cá. Ngày trước, ở bên Pháp, thời chưa mắc họa, chàng mỗi khi tan sở, vác cần, câu & sông Rhône. Bây giờ thì di câu luôn. Buổi sáng, trước khi nắng gắt, chàng đến ngồi móm đá tung ý nhất; thường câu được đủ cá dè bảy bần viên chủ ngực. Vợ lão chủ có tình hay cõi kè bởi một thêm hai, tuy mõ đã biết rõ giá cả mọi vật. Chàng không lấy thế làm ghét dấu. Mõ kia biết chàng thế nào cũng phải bán, mõ còn dai gi trả thêm một hai xu. Dù sao, cõi bán được tiền mua thuốc lá và rượu mạnh.

Chiều hôm ấy, chàng di câu cho phần mình. Chàng đem mõi và cần câu ra ngồi trên cái mõm đá vẫn thích. Cá nào ngon lành hơn cá câu lấy ! Remire rất sành sỏi thứ nào ngon thịt, thứ nào giòn như chảo rách phải quăng đi. Có giống cá dán dầu ngon thơm chàng kèm thịt la.

Đợi chúng dãm-phút thì phao động đậy. Giật cần lên, một con cá nhỏ vùng vẩy ở đầu giây. Chàng đập chết con cá trên bồn đá, rồi mặc mõi khác. Cú bồn con như thế là vừa bùa tối, một bùa ngon lành nhất trầu đời. Đêm nay nhiều câu chuyện, cần phải có một bùa chắc nịch.

(xem tiếp trang 18)
SOMERSET MAUGHAM



có hai con chó sù hộ vệ. Chúng quanh quẩn suốt đêm trong mõm dừa; có kẻ gian, thi sửa rỗng, chồm lên cứ nhè cõi hông mà cõi. Giá người dao-phủ trước có đái chó này, có lẽ bảy giờ hấy cõi sống đấy.

Hắn bỗng một hôm mất tích, sau hai năm « làm việc ». Nhà chuyên trách cho là hắn trốn đi. Hắn có dàn dùm được ít tiền, chắc là đã lo liệu với thuyền-trưởng một tàu buôn để chuyển sang nước Brésil. Đầu đuôi chỉ tại hắn sợ hãi quá. Hai ba thứ, hắn tìm đến ông già m-đốc nhà ngực, că-quyết rằng bọn tù muốn giết mình. Ông kia không tin. Khi thấy mắt hắn ta, thi ông đoán là hắn quá sợ bỏ trốn. Nếu chàng may bị bắt giam vào ngực tối, còn hơn ném mùi dao găm. Cách đó chàng ba tuần lễ, một người gác đi coi tú làm việc, thấy đàn diều-hâu lượn trên một cái cây. Loài chim này người ta gọi « quan ăn xác », thường bay là-là trên khoảng phố chợ tỉnh Saint-Laurent, hòng tha những thura thải mà bọn tù mẫn-hạn có dái cũng không màng đến nữa. Lũ chim nặng nề bay từ cây này sang cây khác, trên những phô xá giữ gìn sạch sẽ, và lượn vòng trên khoảng sân nhà giam, đường nhặc cho bọn tù rằng, nếu có thể, chúng rất sẵn lòng ria thịt họ cho đến tro xương. Người gác ngạc nhiên thấy nhiều chim quàng-quạc chung quanh cây. Hắn về bầm, thi ông quan Tú cho một tốp lính ra xem. Đó là một người chết trao. Cát thừng hạ xác xuống, mới nhận rõ là tên dao-phủ.

Tin chính-thíc bịa ra là vụ lự-sát. Nhưng trên sống lưng hắn có một mõi dao cầm ngập, mà tất cả tội-nuân đều biết chuyện hắn bị dâm, chưa chết hẳn, rồi bị khiêng vào

ở tù. Được tự-do, nhưng đặt đâu thi chỉ được ở đấy thôi. Có người xin được mõi đất, giả chịu nai lương ra làm, thi tiêm-liệm đủ sống. Nhưng sự nõi-le rong-nơi đây ài này đã « giết » hết sáng ý của con người. Phần nõa, họ mềm yếu vì sốt rét và bệnh sán, không thể tuân tự làm việc. Ba số các kẻ được tha chỉ còn cấp ăn mày hay ăn cắp;

ngoài ra, họ còn cách mưu sống là chuồn cho bọn tù thuốc lá hay tiền thông, hoặc khuân vác hàng hóa các áu buôn, mỗi năm cập bến chừng độ hai, ba lần.

Bọn chúng dùng vợ một tù mẫn-hạn để làm mõi. Đó là một người bẩn xù trê và đẹp, thân hình mảnh thon với đôi mắt ranh mãnh. Mõi mõi sắp đặt rát khéo léo.

Họ biết rằng tên dao-phủ — một anh chàng to béo và mắc bệnh trúng phong — hán rất mè gái, không sao cầm lòng được. Họ bày kế cho người đàn bà kia gấp hắn. Cô trả lời cái nhìn

Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sơi, dù các kiểu, các lõi, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ

HANOI



TRÔNG CỦM KING HALL,

*người đã trêu tức Gestapo
(sở mật thám chính trị của Đức)*

Chúng ta hẳn biết rằng người dân Đức bị chính phủ bưng bit và cấm không được tiếp nhận hoặc nghe những tin tức ở ngoại quốc đưa vào, mà chỉ được biết những tin tức của chính phủ chính thức truyền ra. Bởi vậy dân Đức đối với những việc xảy ra ở nước ngoài thường mờ bí, hay có quan niệm sai lầm.

Ông King Hall, một nhà báo rất nổi tiếng ở Anh, muốn cho dân Đức hiểu hết ý nghĩ của người Anh, đã tìm cách gửi vào trong nước Đức hơn 50 vạn lá thư, mặc dầu những phương pháp ngăn cấm nghiêm ngặt của sở mật thám chính trị Đức Gestapo.



GUỒI ĐỨC thừa hiểu cái sức mạnh vô cùng của sự tuyên truyền để chịu cho người khác lại dùng nó để chống lại với họ. Và nếu đó là một phương pháp mới thực và rất khôn ngoan, thì người ta có thể đoán được sự tức giận rất sôi nổi của người Đức thế nào.

Trận mưa thư mà ông King Hall vừa mới dò sang nước Đức để cắt nghĩa cho người Đức biết ý nghĩ của người Anh đã khiến bác sĩ Goebbel — tổng trưởng bộ tuyên truyền Đức — nỗi giận tới cực điểm.

♦

Ông King Hall là ai ?

Stephen King-Hall là một cựu sĩ quan bộ hải quân ; đã lâu nay ông trở nên một nhà viết báo có tài và tiếng tăm lừng lẫy ở bên kia biển Manche. Tên ông cũng rất quen với công chúng vì ông thường vẫn nói ở máy truyền thanh.

Vốn là con một ông đô đốc, thiếu tá King Hall đã giữ những chức vụ quan trọng ở bộ hải quân của nhà vua. Trước hết ông ở trong hạm thường, rồi ở bộ trinh thám của hải quân, mà ông trở nhiều tài đặc biệt mãi đến năm 1929. Khi ấy mới 35 tuổi, ông từ chức để vào « Viện ngoại giao Chatham House » là một cơ quan tư lập nên ở Londres để nghiên cứu về những vấn đề chính trị đối ngoại. Ông King Hall từ chức ra khỏi viện đó chỉ vì có một mục đích : xuất bản một thứ tuần báo

hoàn toàn mới ; đã nổi tiếng với cái tên là « Thư của King Hall ». Đó là một thứ bá-cáo-thư đăng những bài về chính sách ngoại giao ; bá-cáo-thư ấy trước hết gửi cho bạn hữu của nguyên thủi tá, rồi rất chóng được nhiều người mua năm và lan đi như thế rất mau. Chương trình của báo, trước kia, khi ông King Hall mới cho xuất bản, là « bày tỏ sự thực, tố cáo sự phản trác lừa dối, làm tiêu tán những sự đố kỵ, rèn luyện và nâng cao tầm trí người ta lên ».

Nay số độc giả mua năm của bá cáo-thư có trên 55 000, rải rác trong hai mươi nhăm nước khác nhau ! Lẽ tất nhiên là ở Anh có nhiều độc giả nhất, nhưng ở Mỹ cũng có tới 1.432 độc giả, ở Anh-đô 1.624, ở Giang-Đại 830, ở nam Phi-châu 983, ở Úc 685 và ở Pháp 425, cho chí ở những đảo Bermudes, ở Xiêm hay ở xứ Mă-lai cũng có ít nhiều người mua « Thư của King Hall ». Coi đó người ta dù rõ hiệu lực sự tuyên truyền của thiếu tá lan rộng đến mức nào. Một điều khiến ta phải chú ý là báo ấy có 68 độc giả Đức ở đất Đức, 84 độc giả Ý và 29 độc giả Nhật !

♦

Bá-cáo-thư của ông Hall sống thế nào ?

Những cách sinh hoạt của cơ quan ấy ra sao ? Chính ông King Hall đã trả lời cho chúng ta câu hỏi đó : « Báo của tôi mất mỗi tuần 27 000 quan tiền tem cho nhà Bưu điện, 21.600 quan tiền in, 22.500 quan tiền lương người làm, 16 000 quan tiền linh tinh. Không những độc giả trả cho hết cả các tiền phí tờ ấy mà tính só về năm 1938-1939, nhà báo còn được lãi 751 quan, ấy là đã tính cả tiền trừ vốn về vật liệu nhà in ! »

Sự thành công ở Anh của những báo kin nhiệm (journaux confidentiels) (có nhiều tờ khác cũng được

chú ý lắm, như tờ « l'Arron » hay tờ « le Week » chẳng hạn) chứng tỏ cái giá trị lớn mà công chúng Anh đặt vào sự độc lập hoàn toàn của một cơ quan, lúc ấy sẽ được công chúng tín nhiệm nhiều lắm.

Những « thư mới » của ông King Hall luôn luôn mỗi ngày một tăng. Tới ngày 30 Juin 1939 mỗi kỳ có 41 780 số báo ấy gửi nhà bưu điện theo lối thường, đối với 25.453 số về năm 1938, và 5.978 số gửi máy bay đối với 1.272 số năm 1938. Độc giả mỗi ngày một nhiều. Trong năm vừa qua, nhà báo có nhuận được trên 45.000 thư gửi đến mua những số báo lẻ, và bán được 4.105 tập báo hàng năm đóng lại. Tòa bá-cáo-thư ấy mới đây đã dời chỗ đến một ngôi nhà có những phòng giấy rộng rãi — đủ chứng cho sự phát đạt của báo —, ở đấy luôn luôn có những sự đón tiếp bạn hữu. Số người giúp việc luôn ở nhà báo này có 32 người. Cứ coi những con số trên cũng đủ hiểu rằng cơ quan của nguyên thủi tá không cần phải xin một số tiền trợ cấp để sống, vì như thế sẽ có hại cho sự độc lập của báo.

♦
Thể tài của
những « thư tín mới »

Từ khi mới xuất bản, báo ấy vẫn không thay đổi. Họ chăng ngày nay thêm lên một trang thi có. Bức thư của ông King Hall thường rất văn tắt và luôn luôn đúng vào địa vị khách quan. Ông nói về những vấn đề thời sự một cách rất thẳng thắn và vui vẻ, mong ở tri công bình của độc giả, và hoàn tiền lại nếu độc giả không được vừa lòng ! Vì lỗi xuất bản của báo (như chúng ta đã thấy) mất rất ít tiền, nên báo không cần phải dâng quảng cáo. Ông King Hall rất ghét quảng cáo, đã nói : « Tôi muốn mua trang báo hơn là bán đi ». Vậy báo của ông không nhận quảng cáo. Đó cũng lại là một cách giữ độc lập cho báo nữa. Những chỗ đáng lẽ để đăng quảng cáo lấy tiền thi chính ông King Hall dùng để đăng những « Bài Trich ở cuốn sổ tay của tôi », là những lời ghi ngắn linh tinh về thời sự.

(Messidor)
M. dịch

NGÀY NAY NÓI

L. H. R. Phúc-giền. — Phải để phòng bệnh thời khí trâu bò thế nào ? Có thuốc cho trâu bò uống trước để ngăn ngừa bệnh ấy không ? Nếu có, thuốc ấy có dài không và hiệu báo chế nào có. Nếu muốn hỏi Thú y một vài điều thì để phòng bì như thế nào ?

— Thị ông đe tên ông thú ý ở tỉnh ông, có khó gì. Hoặc nếu không có gởi thẳng về cho sỹ thú y ở Hanoi (Service Vétérinaire). Còn ông hỏi cách để phòng dịch trâu bò thế nào thì chúng tôi không thể làm vừa lòng ông ở mục này được.

Câu thứ hai. Cũng như trên.

Của Jalling, Hanoi. — Học trò đi học đến bao nhiêu tuổi mới phải lấy thẻ ? Nếu quá tuổi rồi mới lấy thẻ thì làm sao ?

— Học trò hay không, cứ đến 18 tuổi thì phải lấy thẻ. Có điều còn là học sinh thi tiền thẻ rất ít, 1đ. thôi.

Của Lê định Tân, Hanoi. — Tập thể thao ở ngoài nắng có ích-hay có hại. Khi tập thấy trong người mỏi mệt có nên tập nữa không ?

— Tập ngoài nắng rất tốt, nhưng cũng như nhiều việc khác, không nên quá đáng. Nếu có thể tắm rồi băng phơi nắng thì tốt hơn. Tập cốt nhất điều đó và vừa sức mình, chờ có di quát.

Phiêu Giang, Hanoi. — Tập thể thao ban tối, lúc trước khi đi ngủ có được không.

— Tập lúc nào cũng được, trước hay sau các bữa ăn hai giờ. Nếu tập buổi tối thì nên nghỉ độ nửa giờ rồi băng đi ngủ cho được yên tĩnh.

Phiêu Giang, Hanoi. — Tôi phải nước da hơi xanh, từ trước đến nay, dù trong người tôi không có bệnh gì, hay bắt tôi thiếu máu do chấn thương, nếu vậy thì ông bảo phải làm thế nào, tập thể thao và ăn uống thế nào.

— Da xanh bởi thiếu máu hay bởi thiếu ánh nắng. Thiếu máu thì nên tắm bồ — nhất là uống nước thịt bò tươi ép, (nhưng phải thịt tốt), và nhiều thuốc bổ, tùy từng trường hợp. Còn thiếu ánh nắng thì nên phơi nắng bay ra bồn. Tập thể thao ở trường hợp nào cũng cần.

Lê quang Tư, Chaudoc. — 1) Phải có điều kiện gì mới vào được trong « Trại lính sản doan » ?

1.) T. L. V. B. là một văn đoàn gồm có những nhà văn có tư tưởng và mục đích giống nhau. Đó là một văn đoàn riêng, không có tính cách chung. Những người trong văn đoàn, ngoài điều kiện trên, lại còn biết rõ nhau về tình tiết và nhân cách nữa. Muốn vào T. L. V. B. phải là nhà văn có trước tác ít nhất tác phẩm, phải cùng quan niệm về văn

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loai khi cho người đe làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BÒ THẬN

của PHỤC ĐÁNG ĐƯỢC HÀNG khôn dán lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ, mà

Nhà
Nhà
lòng t
Bảo
tù
Phu

CABINET D'ARCHITECTE
* NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

NÓI CHUYÊN

phóng
thoảng
u bệnh
không
kết n
như
tỉnh
cô ghi
ervice
phòng
không
được
oc đến
u qua
8 tuổi
là học
e thao
i lập
nữa
g cũng
a quá
phai
đó đ
eo ban
không
c hay
buổi
ing đ
rõe da
người
u mua
im the
y bời
n tám
trời
thuộc
thiếu
ra b
cũng
ó điều
c vẫn
gồm
mục
đoàn
hưng
kiện
h nết
L. V.
nhieu
é vẫn
đe làm

chương, và phải được một nhân viên trong vua doanh giới thiệu. Chỉ khi nào ta là V. B. bằng lòng người xin vào mới được công nhận.

2.) Cứu hỏi sau. — Vì tình thế hiện giờ, không thể trả lời câu hỏi này được. *Hip Life, Hanoi.* — 1.) Lầm thế nào để tuyển tri nhớ được tốt và lâu dài? 2.) Nếu công học cao lớn, thì trí nhớ có phải là đặc biệt của nhất không?

— 1.) Luyện trí nhớ phải có phương pháp riêng. Rất nhiều cách. Nên xem cuốn: *Luyện trí nhớ ra sao* (Comment développer la mémoire) của J. Payot. Học cao hay thấp cũng cần phải trí nhớ cả nhưng đó chỉ là một điều kiện, còn những cái cần khác nữa, (trí thông minh, sự xét, v. v...)

— 2.) Biết rõ tình nết mình để sửa lỗi và nêu xem các nhã triết lý học không. Những người sáng có thể biết rõ ràng (tình nết của mình) được không?

— 2.) Biết rõ tình nết mình không ai thông minh, cần gì phải nhở cậy ai? Mà muốn sửa đổi tình nết của mình chỉ riêng mình là có thể làm được, nếu có nghị lực và quả quyết.

(Hàng trả lời ông hai câu này, vì là từ của ông không hợp lệ: biến nhiều câu hỏi quá trên một mảnh giấy và một lần).

T. L. Hanoi. — Bệnh lậu và bệnh giang mai là hai bệnh có thể chữa đến tuyệt vời được? Lầm thế nào mà có thể biết được mình đã khỏi hẳn và bệnh không thể nào phát ra được nữa nếu mình không sage, ăn của đạm, làm việc khó nhọc?

— Hai thứ bệnh này — mà những ảnh hưởng có hại cho sức khỏe và nói giống rất nhiều — đều có thể chữa tuyệt vời được, nhất bệnh giang mai, (bệnh này nguy hiểm hơn). Nhưng phải chữa lâu và theo phương pháp khoa học, và sau khi thử nhiều lần cũng không còn vi trùng bệnh mới có thể chắc chắn là khỏi được. Chớ có nghe lời khoe khoang của nhiều «qua thuốc lậu» mà bị bại, vì cách chữa của họ không làm biệt nọc được đâu.

T. L. Hanoi. — Khi bệnh lậu và bệnh giang mai đã khỏi, thời nên uống thuốc gì cho người được khỏe mạnh và cho mình chắc chắn là khỏi rồi, không sợ phải lại nữa?

— Khi bệnh khỏi hẳn, thì mình cũng như một người thường. Nghĩa là có thể dùng thuốc bù túy tang người, hay không dùng thuốc gì cũng được.

(Xem tiếp trang 14)

noi thứ hai

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ ic cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau móm mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất loại lòng trong những cuộc giao hoon.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mong-tinh, mắt hoa, tiêu ban đêm nay tiêu tiện. v. v...

Phát-Đáng Được - Hàng

Trong khi nước Anh ngủ

ÔNG Winston Churchill vừa mới xuất bản ở Londres một cuốn sách mới: *Arms and Covenant* (Nhưng khi giới và hiệp ước) mà hiện nay các hiệu sách ở Anh bán rất chạy.

Chẳng bao lâu sau khi xuất bản, quyền tác giả cuốn sách ấy bán lại cho người Mỹ, nhưng nhà xuất bản Mỹ cho rằng cái đầu đề ấy không đủ « có tính cách quảng cáo » nên đánh điện tin cho ông Churchill xin ông đổi cho một cái tên kêu hơn. Nhà xuất bản nhận được điện tin của tác giả cho một cái đầu đề mới: *Locust Years* (Năm Châu chấu), có nghĩa bóng gián tiếp về mười cái họa lớn trong lịch sử Ai-cập.

Song r้าย thay, một sự lầm lẫn đã xảy ra trong việc chayen đặt điện tin và nhà xuất bản đọc thấy: *Lotus Years* (Năm Hoa sen). Ông nghĩ vẫn vui khía lén trước cái đầu đề bí ẩn, nhớ lại rằng trong đời thương cỏ, hoa sen là biếu hiệu của giác ngộ, sự nghỉ ngơi và cái chết; cho rằng đã hiểu rõ cái nghĩa bóng của đầu đề, rồi cuộc ông xuất bản tác phẩm của

cái thù, tôi đến, mặc một bộ lố phency (Messidor).

Công ty chống lại Hồng thủy ở Mỹ

CÁCH đây không lâu, báo chí ở khắp bốn cầu có đăng tin rằng một người Mỹ tên là kia, chủ khách sạn ở một thành phố nhỏ xú Texas, bảo rằng sắp có hồng thủy và định xây một cái nhà cầu (arc de Noe) để lấy chỗ trú khi nước lên.

Hình như ngày nay người điện ấy, tự đặt cho một cái tên trong kinh thánh là Ezechiel, không hẳn điện như trước kia người ta vẫn tưởng. Vì các nhà báo Mỹ đồng tin rằng Ezechiel vừa mới lập một hội và danh, hùn vốn (đã đóng cả rồi) 10.000 dollars; mỗi cờ đồng sẽ có quyền được mỗi người một chỗ trong nhà cầu mà người ta đã bắt đầu xây lại lộng lẫy hơn.

... Thật người Mỹ đã quả quyết rằng bắt cứ một ý gì mới cũng sẽ chắc chắn được hoan nghênh ở bên ấy là đúng lắm.

(Messidor)



— Chi này, có thằng bắt cua nó đặt mất của em cái yếm rồi. Chỉ còn cái nào cho em mượn.

Nhưng chữ nhỏ nhất do được 80 phân bê cao; chữ lớn nhất 3 thước!

Người ta xây một ngôi nhà riêng cao 6 thước, dài 200 thước và rộng 120 thước để đặt máy chữ ấy, (nghĩa là một tòa nhà cao bằng khoảng 5 cái nhà 3 tầng và rộng non 6 mươi 7 sào ta).

Lẽ tất nhiên là máy ấy sẽ chạy bằng một động cơ điện, và dùng để « đánh » những bản quảng cáo hay cáo bạch vĩ đại.

Và nhất là máy ấy sẽ làm quảng cáo rất lợi cho xưởng đã đóng nên nó mà thường nhật vẫn đóng chung máy nhỏ thông thường.

(Al. Vermon)

LƯỢM LẶT

Churchill với cái tên: Waile England Sleeps (Trong khi nước Anh ngủ)...

Ông Winston Churchill hả hả chưa hết ngạc nhiên.

(Messidor)

Quần áo buổi tối bắt buộc phải đúng phép

AI nay đều biết rằng người Anh rất chăm chú đến những lối phục sức theo lề nghi và không có một người Gentleman nào xứng đáng cái tên ấy nếu khi ăn tối mà không thay quần áo mặc ngày. Điều đó có giá trị với tất cả các lớp người trong xã hội, và nếu một người lịch sự mặc smoking để đến phòng ăn, thì ít ra người họ và người làm công thường cũng mặc, buổi tối, thay quần áo đi làm bằng một bộ sạch sẽ hơn.

Áy cũng là dựa vào cái lính chung cho bộ phục sức lịch sự đó mà ông giám đốc nhà lao Wormwood đã thử một cuộc thi nghiệm có tính cách riêng. Ông báo cho tù nhân biết rằng tất cả những ai có bệnh kiêm tốt sẽ được đặc ám, buổi tối, trong bữa ăn, mặc một bộ quần áo riêng màu xám may ở trong nhà lao, và cắt giống lối smoking.

Hình như cái sáng kiến ấy được kết quả rất rực rỡ, và nay tất cả những tay chuyên nghiệp đóng vai ông hoàng đầy dãy trong lao Wormwood ghen nhau ăn ở tốt để có

Một chi hướng bền chặt

Đã bao nhiêu năm nay, bác thợ chửa máy một nhà hát lớn ở New-York nuôi cái ý tưởng một ngày kia được lên sân khấu khiến công chúng phải sững sờ hoan nghênh như những vai hài hước bác vắn được ngâm bằng con mắt tò mò và ước vọng.

Ba mươi bảy năm đồng bác chỉ làm ở trong một nhà hát mà không bao giờ có dịp đạt được: nguyên vong. Sau cùng vì già nua, bác qua đời và khi mở bǎn chúc thư của bác, người ta thấy có một điều khoản bác yêu cầu ban quản trị nhà hát giữ lấy cái sọ bác để làm đồ phụ tùng những khi người ta đóng tuồng Hamlet!

Và vì thế mà cái tri hướng trong bao nhiêu năm đồng bị cản trở kia, rút cục phải thành đạt!.. mặc dù bác đã khuất.

(Messidor)

Tuyển 1.400 người để làm việc trong bộ kiểm duyệt

Ở chiến tranh Anh vừa mới báo cáo tuyển 1.400 viên kiêm duyệt để phòng trong những trường hợp quốc tế nghiêm trọng. Hiện nay người ta có thể ứng cử chức này được, song, những viên chức làm công việc ít nguy hiểm ấy có thể mang tiếng là những kẻ chốn tránh, nên bộ đã định chỉ nhận những dân bà có học thức tới một trình độ nào đó và biết những tiếng ngoại quốc, không hạn tuổi. Công việc của họ là bóc thư và xem thư, và phải giữ một thủ bí mật nhà nghề thực sự. Và các báo chí Anh, với một giọng nghiêm trang riêng của người Anh, bàn thêm rằng sự kin đáo tự nhiên của dân bà có thể bảo đảm chắc chắn cho việc đó.

(Messidor)

Cái máy chữ khổng lồ

Chicago người ta mới đóng một cái máy chữ vĩ đại, mà chữ sẽ thay đổi được.

Mỗi năm hoàn cầu xuất sản bao nhiêu ô-tô?

KHOI năm 1938, Mỹ vẫn là nước sản xuất nhiều ô-tô hơn bất trong thế giới; năm vừa qua Mỹ đóng được 2.490.000 chiếc. Kế đến Anh, 445.000 chiếc, Đức 342.000 chiếc, Pháp 223.000 chiếc, rồi Nga số 215.000 chiếc mà phần nhiều là xe vận tải; Gia-nâ-đài, 166.000 và Ý, 69.000 chiếc.

(D. I.) — M

LÀ TIỀN

(Tiếp theo)

CÁI BÁT MỀM



ÁC sòng bạc không còn ở hồi toàn thịnh. Nó bắt đầu này dày, mai dò, cầu bơ cầu bắt, nhưng vẫn còn đủ sức cho người ta bán nhà và bỏ tù.

Tôi lọt vào một sòng sóc dĩa gần ngoại ô.

Sòng gây trong một gian nhà là mà họ đã thuê lại được của một người nhà quê nghèo. Quanh cây đèn đất sáng tròn, con bạc có rầm bảy người ngồi xồm, xúm xít vào nhau. Một người vào, một hồi chó sủa. Một tiếng chó sủa, một loạt, họ ngang những bộ mặt xanh lèt, ngơ ngác lên. Đứng ngoài tôi trông rõ mỗi lần mấy chục cái tai vô duyên vền nghiêng một bên gần đầu nhau, trong khi người sóc cái như thu cả người lại để « nấp » sau cái mũi lỗ to tướng của hắn.

Rồi cả bọn cùng thở dài đều một lượt, nhưng lại ngồi xich thêm gần vào nhau một chút, như ngại trước một việc dữ sắp xảy ra.

Một bầu không khí nặng nề vẫn treo trên đầu lũ người ngày dài ấy.

Những tiếng bạc bán từ năm đồng, rồi hạ dần xuống đến đồng ruồi, một đồng. Người sóc cái xướng bán, lại tự mở bát lấy, cho đỡ buồn. May lần hàn toan vứt bài ra chiếu. May lần sòng bạc muốn tan.

Một anh hò-lý vuông vai đứng dậy, cười khèo một tiếng:

— Cứ vờ-vẫn thế này thì tan chia đi thôi!

Hắn kêu một câu: « Sjt-pùn phò, lờ » (lở vòn tò, lờ) vào mũi một người mà bán tướng là người Khách, hay là ít nhất cũng đi ở với Khách.

Nhưng người ấy lại là người Annam, có một bộ mặt ngày hèn gần như ngờ ngẩn và ẩn vén một cách kỳ-dị; hắn đã vận một cái áo cánh và một cái quần chất nịch, ngắn cũn cỡn, bằng lụa mỏng Bombay den cù diêm hoa trắng.

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

Người hò-lý quay ra, sực thấy tôi, hắn gọi chuyện luân:

— Bao nhiêu là tiền vốn bỏ ra, mà trong dã chán mờ đời hay chưa?

Tôi cười:

— Nghẽ chơi này, vốn gì mấy? Hắn chừng mắt lên:

— Hai « của » một ngày thuê nhà, dể không phải là tiền? È-sang cho ô-tô chạy thấy trật bánh trè cả ngày, dể không là tiền? Làm sao cho các cụ « bia » (vieux) không « lôm » (lóm) cả lũ, dể không là tiền?..

Nó nép vào mặt tôi một thời « dể không phải là tiền », lẩn với một mùi ngai ngái của người ở bàn.

Nhưng rồi, họ bắt đầu sát phạt nhau, sau khi có một con bạc là mặt dã nhập sòng.

Người này tay cầm da, ăn vận xoàng-xinh trông như một thư ký của một nhà buôn nhỏ. Vẻ mặt bén lèn, ngơ ngác, người đó đợi rầm phút như để ghi lấy những nét mặt chưa quen. Rồi sau khi đã đâm bạo, anh ta quẳng vào mặt lè mấy bão.

Tôi nhìn thấy tay anh ta hơi run rẩy. Vá cái gấu áo theo cái anh ta rong lẩn tẩn như có gió thổi mau, khi anh ta được thông mấy tiếng lè.

Một giờ qua. Nước bạc đã lên đến mức cao nhất của lúc đó, nghĩa là hai chục hay là hơn một chút.

Người lạ mặt đánh dã dến say máu gà. Mắt anh sầm mồ hôi, đỏ chín rử, làm rõ rệt vành môi xanh tái. Hai mắt sâu đờ dẩn trong ánh đèn, hai hàm răng rỉ lại. Lầm lầm và không vội vàng, anh ta đang quên cả trời lẩn dẩn.

Cái cặp da, anh ta mở ra dã vài lần, rầm cái kim cài giấy bạc óng ánh trên mặt đất.

Canh bạc lại té dǎn.

Tôi thấy anh ta thở dài một tiếng ngắn và sờ ra hai ngón tay trước mặt người đứng cạnh.

Một câu hỏi:

— Hai chục? Có thể thôi à?

Anh ta đáp:

— Bảy! Hai mươi ngàn ấy rồi..

Một tiếng bạc cuối cùng. Anh ta cúi xuống mở một lần cuối cùng.

Anh ta vồ lấy cái bát, nắm chặt lấy nó như sắp sửa bóp nát nó ra, vì anh ta lại thua nữa.

Tôi thấy nét mặt anh ta bỗng dịi đi, mồm anh hé ra và không ngậm lại, như một người phút bịt te đại. Đôi mắt chớp rất nhanh.

Giữa lúc đó, họ đã di mời được bốn năm con bạc mới, hoàn toàn « Lý toé » sặc sụa những rượu thịt, và ra vẻ không coi ai ra gì cả.

Họ dùn các ông ấy vào, nói dừa thật to:

— May con mòng này hơi già, nhưng béo lấm, bà con ơi!

Được gọi là « mòng » các ông đó lấy làm thích lắm. Một ông

thích đến nỗi khạc rời nhò bùa cả vào lưng một người ngồi đó.

Canh bạc bắt đầu to bằng ba bốn lúc nay.

Các ông ấy cứ thua mãi. Cùng say rượu, cùng khát nước, cùng chết về mặt lè.

Tôi nghiệm thấy ông « thư ký nhà buôn » của tôi, mặt tươi nhu hoa, không rời bỏ mặt chấn và vơ giấy bạc không kịp đếm nữa. Thỉnh thoảng lại cười và liếc mắt nhìn một cô ả ăn vận tàn thời đứng ở cuối chiếu, một cách kiêu hanh.

Một lát nữa, cả anh ta, cả cô ả đã biến đi đâu mất.

Một người mách tôi:

— Thằng ngô con dì đưa nhau đi rồi. Thằng cha đó mà kết về hậu. Nó được dữ quá!

Tôi phải mặt công lầm mới hiểu đầu đuôi câu chuyện về canh bạc của người lạ mặt đó. Một người quen đã kè lại với tôi.

— Lúc anh ta mở bát lần cuối cùng, là lúc đã nướng hết hơn trăm bạc của chủ rồi. Phúc đức làm sao, anh ta lại móc tay vào lần trong cái bát. Anh ta thấy nó mềm, như người khác thi đã chu cheo, kêu « bip » rầm rĩ cả sòng lên. Kêu thê chỉ tò chúng giấu chung cờ đi rồi nện cho một trận. Thi dã làm gì nó chửa.

« Đằng này anh ta cứ lảng lẩn đợi. Cho đến lúc có người nhiều tiền vào đánh. Người đó đánh mặt lè thì hắn theo sang chỗ, nghĩa là đánh theo cái, chống với cả cả lè. Bát dã mềm thi tất các con bạc cũng phải thua mềm người ra. Nhà cái được tất anh ta được.

« Rồi hắn gõ được hết tiền thua lại kéo thêm về hơn trăm bạc nữa. Chủ song van vỉ hắn nhất định một mặt gõ cõi lè: « Tôi hãy còn thua nhiều, còn phải theo cho đến lúc cái bát của các ngai dang mềm mà cứng ra thi tôi mới thôi! » Sau chủ song đánh phai dang đến mỷ-nhôn kẽ. Thủ con « duội » lúc này ra cho nó bắt chim cu cậu. Rồi lèm mối cho cả hai bên.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.

Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.

Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas

Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton

HANOI

« Cái nghề làm cả tháng cật
cụ, nay bỗng tư nhiên đến
hang trâm, lại già dẹp liền kề,
thì tội gì mà chẳng !... »

Người quen tôi không quên
kết cấu.

— Sông bạc làm tiền, nghề của
bộ đã dành rồi. Đến cái anh « diab
dù » kia mà cũng biết « làm tiền »
trả lại, mấy thật là chúa !

Làm tiền hay Tiền làm

Báo hằng ngày đã đăng tin H.
vừa bị bắt. Người quen tôi mách
tôi rằng : H. sống trong Hòa lò
mà ngày ngày vẫn hút thuốc lá
« Camel » như thường.

Tôi gặp H. lần cuối cùng trong
sông Nghĩa Dũng. Thoạt đầu hắn
nhìn tôi, thương hại : « Ông nên
đi về đi. Chỗ này là đất chết,
cứng cưa như tội họa may mồi
sống nồi... »

Tôi không đáp lại, nhưng tôi
đã theo rọi xem hắn « sống »
cách nào. Thị thấy hắn ngồi sóc
cái trong cái sòng sóc đĩa gần
cảng vào. Trong sòng, tôi nhận
thấy một bà Huyền, một bà, con
một ông Tòng đốc, vài ba ông
bè vè như ông Huyền, có khi
hơn thế nữa, một vài con mọ
hôi hám, một vài thằng quần
đen, áo cánh trắng hôi hám.

Cái « gai cắp » dì đâu mất,
trong khoảnh đất cũng hôi hám
ấy, nhưng thần tiên lâm, dõi với
họ. Một người bảo tôi :

— Thế nào H. cũng thua, trừ

Rồi, nước bạc đang rền chấn,
hắn bắt nón sang lè, đến nỗi
thành khát nước mà thua luôn
bốn năm tay liền.

Những tờ giấy trăm sot sat,
những tờ giấy hai mươi đồng cũ
nát, hắn tươi cười quẳng ra như
quảng giấy lộc vào sọt rác.

Hắn vẫn túm tim. Nhưng nếu
đè ý, sẽ thấy vẻ cười đã hơi
gượng. Hora nữa, trên bàn hắn
đã rơm rớp mồ hôi.

Lại người lúc này bảo tôi :

— Vẫn cái lối đánh vây thế.
Trên sông Bách Thủ, trong chi
có chủ nhật, mà anh chàng được
hơn vạn bạc đấy !

Nhưng mà, thực ra, đêm nay,
H. đã thua một ngàn ba.

Đánh bạc được chỉ là một cớ
mà H. đã tìm ra để giáng cái đời
sống đế-vương của hắn. Sự thực
tôi đã tìm thấy.

Nhưng tôi lại phải nhường chỗ
cho Đ. nói :

— H. làm một tháng lương có
năm sáu chục. Nhưng sống một
cách đế-vương quá. Thị tiêu tiền
kết (caisse) của chủ, ai mà chẳng
đế-vương được ! Nay nhé : trong
nhà lúc nào cũng dù các thứ
ruou mùi, thuốc lá Camel nhiều
như giấy lòn. Thuốc phiện hút
đãm chục điếu một ngày, mà hút
tất toàn thuốc. Hút sáu — dù sáu nhất
— sợ sạm bộ mặt trắng. Vì ông
anh tôi lại làm vợ theo, Haiphong.
Hanoi, mỗi chỗ một chị. Mỗi chí

Tinh của các mợ đem cầm cá.
Ai khéo nói thì trả cho không. Ai
đẹp thì cho cà keng lán tình yêu.

« Sống như vậy, chỉ nhờ có cách
biết làm tiền lâu một tí thôi... »

Lúc này, Đ. ba giọng xuống :

— Ông anh H. tôi vốn là thư ký
kế toán kiêm sổ sách và phắc-tuya.
Mỗi một phắc-tuya, H. đánh
làm hai bản. Làm sao cho chủ ký
cả hai bản một lúc, đó là bí-thuật
của H.

« Chỉ biết, mỗi lần đem phắc-tuya
đi thu tiền, H. lại đem về bỏ túi,
chứ không bỏ vào két. Vạn nhất
chủ có hỏi, thì H. đưa cái phắc-tuya
thứ hai ra, nói rằng chưa
kịp đi thu, bay là đi thu rồi nhưng
khách hàng chưa trả tiền. Thấy
chữ ký mình còn đó, chủ nào mà
không tin. Nay một cái, mai một
cái, lấy tiền của cái phắc-tuya này
để trả cho cái khác. Trước kia, vì
cờ bạc còn có lúc được nên chưa
đến nỗi vỡ lở. Nay thua thay nhiều
quá, không tiền đâu mà bù vào
chỗ tiền cũ đã lấy ra, cho nên anh
chàng mới bị gãy vụn. »

Đ. dãi bời hay là nói thật, vì
trông mặt hắn thiều não quá :

— Tôi nghiệp, anh ấy từ tết với
tôi quá. Anh ấy vào trong đó, tôi
ở ngoài này cũng khổ vì đòi thuốc
lấy ! Vì nhiều thì không có, chứ
bạc chục thì anh ấy cho tôi là
thường lầm lầm. Anh ấy có hôm
đã cho tôi một lúc ngót trăm bạc.

Tôi hỏi :

— Thế mà anh tiêu đến kỳ hết ?

Đ. cười :



phi hàn dò lầm lầm thôi. Thằng
cha hay vây lại ưa phỉnh. Trước
mặt các bà lớn thế kia, thi biết
chết ngay, nó cũng mở vung mạng.

Thật vậy, tôi thấy hắn bán
lẻ một trăm. Rung dùi đọi một
lúc không thấy ai mở, hắn
thản nhiên và uể oải bán luôn
sang chấn hai trăm. Vẫn không
ai mở. Hắn lại giờ vè lè, lần này
bán tới hai trăm rưỡi. Cứ thế
luân quẩn, từ chấn sang lè, từ lè
sang chấn, hắn như rờn với giấy
bạc trăm, cho đến khi hắn thua.

một nhà hát, kè cả tiền sắm sửa.
Lúc nào cao-hứng muốn đi thăm
các chị, ông anh tôi thuê riêng
một ô-tô hòm mới, chứ không
thêm đi xe hỏa chung. Cũng như
lúc có anh nào mời đi đánh bạc
vậy. Đón được con « mòng » ấy,
ít nhất phải có ô-tô riêng.

Đến cách ăn mặc, cũng kiều
cách nữa : áo nào thi mũ nấy,
giầy, ca-vát, sơ-mi nấy.

« Nhưng kỳ và quý nhất là cái
va-lit, trong đó, kiêng ràng ông
anh tôi xếp sẵn hàng chục chiếc.

— Hết bêng ngay chứ lị ! Vì sẽ
có trăm khác như thường !

Đ. ghé gần vào tai tôi :

— Chả nói giấu gì. Cái « tuych »
(true) làm tiền của H. không hiểu
làm sao mà dàn em lại biết rõ.
Lại chết cái nữa là không hiểu
làm sao mà H. lại biết rằng dàn
em rõ cái bí mật của anh ta.

« Dàn em có làm tiền của H. đâu.

« Mà H. có làm tiền của chủ đâu.
Chung quy chỉ tại tiền nó làm ra
thế đấy ! »

(Còn nữa

Trọng Lang

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán nợ ấy làm. Trong
chỗ nợ chồng đường như có điều
bất mảng lạnh lung. Than ôi
tình duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi
chưa bao năm mà cóm-róm như
cụ bảy mươi. Than ôi, thủ xuôi
tim đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh
của tình yêu. Khi trước nếu ha
ta đã biết dùng nó, thì đâu phả
riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mành xấp 10 lìi
thuốc bồ-thận cựu-truyền. Có thể
cho đàn ông, có thể cho đàn bà
Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VĂN - HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÔ - ĐỊNH - DÂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu
Đất Haiphong, Nguyễn-van-Dữ
11 Rue des Caisse-noi, Hanoi

THÀY THUỐC. — Ông đem thuốc ho này về uống thử, nếu bớt thì phải lại ngay bão tát...

NGƯỜI BỆNH. — Да, vâng.

THÀY THUỐC. — Vì tôi đang thí nghiệm cái thứ thuốc ấy xem có công hiệu không dãy. Nếu công hiệu tôi cũng phải uống vì tôi bị ho đã ba bốn năm nay chưa mài chưa khỏi.

Quen miệng.

Một ông chủ hiệu đồng hồ khoe linh nết con gái mình trước mặt người nhà già.

— Con bé nhà tôi tuy nó còn nhỏ tuổi nhưng nó lớn tri khôn. Nó thông minh, như mè, hiền hậu. Nó ăn nói đúng mực có lẽ độ.

Ngừng một lát ông nói tiếp:

— Tôi xin garanti với ông năm năm, có giấy Facture hẳn hoi...

Của H. L. P. (Latinh)

Thú thật.

A. — Tao dỗ mày biết tao đương năm vật gì trong tay này?

B. — Ủ, nhưng nếu tao đoán đúng thì mày cho tao cái gì chứ?

A. — Thì nói đi rồi tao sẽ cho.



B. — Nhưng cho cái gì thì nói trước đi cho tao biết đã.

A. — Được, nứa mày đoán đúng tao sẽ cho mày đồng hồ ở trong tay ta đây.

Vòng luân quẩn

Trong giờ cách tri.

THÀY GIÁO. — Tại sao mà có gió.

HỌC TRÒ — Có gió vì không khí chuyển động.

THÀY GIÁO. — Thế tại sao mà không khí chuyển động.

HỌC TRÒ. — Vì có gió a.

THÀY. — ! ! ?

Cũng quan!

Nhà Bang Bành hôm ấy có ba ông ban đến chơi một ông tham, một ông phản và một ông tài xế xe lửa. Đang tờ bụng trả lời, chủ liền đặt từng chén trước mặt từng người khách khăn khoăn mời.

— Ngày kinh mời quan tham.

— Ngày kinh mời quan phản.

Đến lượt ông tài, chủ ngừng lại một lát rồi ấp úng :

— Ngày... mời quan tài...

Nói rồi dỗ như mặt lén.

Nguyễn Thành Úc

Cho nó đều

THÀY KÝ GIÀY THIỆP. — Cái thư cũ gửi đi Hanoi thì nhẹ quá chẳng bù với cái thư gửi vào Saigon lại nặng quá. Thế nào chiếc này cũng phải phạt mặt thôi!

LÝ TOÉT. — May mà tôi chưa niệm kín đấy. Thầy đưa đây để tôi sẽ bồi giáng ở chiếc thư nặng sang chiếc nhẹ cho nó đều nhau là được chứ gì?

Quen mồm

Trong nhà giấy thép.

THÀY KÝ. — Ông dùng cái phong bì dày c้อม ép thế này thành ra

thơ nặng quá! Nhỡ phải phạt thi sao?

Người thợ rèn gửi thư. (Quen như ở trong sương):

— Thợ với chả thuyền. Có thể mà cũng phải hỏi. Nó dầm thì giữa bờ đi mây ly cho nó mồng chứ sao?

Giúp người

THÀY GIÁO — Anh Trịnh! Nếu anh gặp một người thật nghèo cơm không có mà ăn, áo không có mà mặc thì anh giúp người ta bằng cách nào?

TRÔ TRÌNH (con nhà giàu) — Thưa thầy con sẽ gọi người ắt về nhà con để cho...

THÀY GIÁO (tưởng làm) — Bố ông. Anh còn nhỏ mà đã có lòng tốt đáng làm gương cho kẻ khác. Anh nói nỗi đít!

TRÔ (sung sướng)... Người ắt vay tiền và nói với mẹ con chỉ lấy lãi 30 phần thời.

CHÚ Ý:

Muốn tránh những sự ném lẩn chúng tôi yêu cầu các bạn có tranh khòi hàn hay bài Vui cười gửi đến đăng, xin chỉ dùng một blé thieu nhất định, và hắc lại biệt hiệu đó trên đầu mỗi trang giấy hay dưới mỗi tranh vẽ.

N. N.

một vài trường khác có tính cách binh bị : Polytechniques, Ecole des Pilotes et Mécaniciens de l'air v. v. Muốn vào học các trường đó phải là dân Pháp. Người ngoại quốc chỉ có thể vào học theo ban ngoại quốc. Saigon không có Ecole Navale nào cả. Ở Lycée Hanoi có một lớp dự bị vào St Cyr, nhưng năm nay chưa mở.

2.) Một người học lực khá — không phải là học trò — Pháp vẫn cũng như quốc văn. Muốn xem sách để biết rộng. Nhưng xem nhiều mà chỉ thấy bị rối loạn lên vì những điều biết qua sách ấy thường không có liên lạc với nhau, rời rạc như kí ức không được một « kí ức » (unité).

Võng người ấy bấy giờ phải xem như thế nào. Từ loại nào đến loại nào, xem sách của những tác giả nào. Người ắt nuôi một giấc mộng văn sĩ, từ lâu nay. Nhưng lại muốn làm một chân chính văn sĩ kia.

— Xem sách cần phải biết chọn sách mà đọc — vì không xem được tất cả. Nhưng cách chọn cũng không có phương pháp gì nhất định, thường thường người ta khuyên nên đọc các tác giả cổ điển (auteurs classiques) rồi đến những tác giả có danh tiếng chắc chắn trong văn Pháp và ngoại quốc, không thể cứ nhất định bắt đầu từ loại gì bay tác giả nào. Đọc sách cốt để gọi sự suy nghĩ của trí óc mình, chứ không phải để ngốn những từ trưởng sán của sách. Có phải là sách học nhà trường đâu mà muốn có liên lạc theo một lề luật? Muốn làm văn sĩ, đọc sách không không đủ. Cần phải viết nữa chứ!

Niệm Niệm, Hanoi. — Sợ là sau này — muôn làm « đẹp » mất khán giả — có lẽ mìn mang lên sân khấu một vở kịch là những cảnh ngọt nán, lượm lặt làm sống?

— Sao lại không? Có phải cái gì sang trọng, bóng lộn mắt là đẹp đâu. Cái đẹp có nhiều ý nghĩa, mà riêng cái đẹp ở trong kịch lại có luật lệ riêng. Tiếc rằng không thể nói hết ra đây được, và ông nên học nữa đi, vì câu hỏi này dù chúng ta rằng ông không hiểu kịch là thế nào.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

Ô. Ngô-Hy Diêm-Tri. — Ít lâu nay chàng tôi thường bị lý trưởng hả làm về sau thua, nay tôi có thể đem tiền đến nộp thẳng cho ông phủ sở tại được không? Nếu như tên người hưởng ứng (khoảng 40, 50 người) cũng theo tôi đem vào phủ nộp chung vào một giấy có được không. Làm thế có trái phép không? Và nên làm thế nào hơn?

— Nếu bị lý trưởng hả làm về sau thua, có thể làm đơn khiếu nại ở quan trấn. Muốn có ảnh hưởng ngay, các ông có thể đem thuế nộp thẳng cho ông huyện, và trình bày rõ sự bà làm của lý trưởng. Không có gì là trái phép cả, vì mình chỉ bênh vực quyền lợi của mình.

Ô. Ngô-Hy, Diêm-Tri. — Cứ mỗi lần cấp roong công điện là bọn cường hào lang tặc lại đốt chính sách hả làm, họ cứ đòi theo lệ cũ giữ phần ruộng tốt, còn ruộng xấu mới chỉ cho dân em, có khi một người phải cấy hai, ba chổ, nay chúng tôi muốn xin rút thua có được không? Nếu không được thì chúng tôi (khoảng 30 người) sẽ không nhận ra rằng để phản đối chính sách đó có được không. Như thế có trái phép không?

— Việc chia công điện ở các làng thường không được công bằng vì các bọn dân anh hay về bè với nhau để kiểm lợt. Họ hay lấy cớ theo lệ làng mà làm việc, khi lệ đó có lợi cho họ. Các ông hãy đem việc này trình với ông huyện và nhờ pháp luật khu xử.

H. P. B. dit Ngọc Lan, Phố mới. — 1.) Thiếu niên độ 16, 17 tuổi, ham súc dục quá, chơi cách thủ dâm. Như vậy có hại không? Khi lão uy có thể sinh đe như thường không?

— Thủ dâm rất có hại, bởi vì là một phương pháp kí-hi thích không tự nhiên, và không điều hòa khí tức. Người thủ dâm sẽ sinh ra yếu, tinh thần không được cường tráng và mảnh mai, thần kinh hư hỏng. Tuy nhiên, trừ vài trường hợp quá đáng, vẫn có thể có con được, tuy con cái không được khỏe mạnh.

2.) Có cách nào trù được cái tai thủ dâm ấy không? Khi mà người ta cao hàng qua

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard

Mercier — Scriptor — Watterman — Unie

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang đè khắc tên họ quý ngài vào bút không tinh tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất — Halphong

CHÍNH THẾ ĐÔNG PHÁP

(Tiếp theo)

của HOÀNG ĐẠO

DÔNG PHÁP, như ta đã biết, sống dưới chế độ chỉ dụ. Quyền lập pháp không phải ở trong tay ông Toàn quyền, mà là quyền của ông Tổng thống Pháp.

Nhưng một đạo chỉ dụ về Đông Pháp, dù ông Tổng thống đã ban bố ra và đã đăng trên Quan báo của nước Pháp, không phải vì thế mà đủ để thi hành ở Đông pháp. Đạo chỉ dụ ấy lại còn phải có ông Toàn quyền Đông pháp tuyên hành và đăng vào Quan báo Đông pháp nữa. Mà đăng một cách rõ rệt, khúc chiết, để tỏ ra rằng ý muốn của vị Toàn quyền ấy là để đạo chỉ dụ đó thực hành trong xứ. Nếu chỉ sao lục đạo chỉ dụ mà không có nghị định tuyên hành, thì đạo chỉ dụ ấy không có thể thi hành được.

Xem đó, quyền của vị Thủ hiến trong việc lập hiến pháp cũng không phải là nhỏ. Không có lý gì bắt buộc ông Toàn quyền phải tuyên hành một đạo chỉ dụ về Đông Pháp trong một thời hạn nhất định, và vì thế, vị thủ hiến có thể « ngâm » các chỉ dụ về Đông Dương mãi mãi được. Từ trước đến nay, dem so quan báo Pháp với quan báo Đông Pháp, ta sẽ thấy đạo chỉ dụ về xứ này, tuy đã tuyên hành ở Mẫu quốc, vẫn chưa được ông Toàn quyền Đông Pháp tuyên hành ở đây. Nhưng nếu ông Toàn quyền có thể « ngâm » một đạo chỉ dụ về Đông Dương, không dem tuyên hành, ông không có quyền sửa đổi một tí gi những đạo chỉ dụ mà ông tuyên hành.

Một đạo chỉ dụ đã tuyên hành thì lúc nào là lúc bắt đầu thi hành? Câu hỏi đó đòi hỏi rất có quan hệ. Theo đạo chỉ dụ ngày 1-2-1902 thì những đạo luật chỉ dụ hay nghị định tuyên hành rồi sẽ thi hành chóng bay chập tùy nơi; nếu là những thành phố đã đặt thành thị-xã thì một hôm sau hôm sau đốc lý nhận được tờ quan báo (thí dụ như hôm thứ hai nhận được thì hôm thứ tư là hôm thi hành), nếu là các tỉnh thì hai hôm sau hôm quan báo gửi đến tỉnh lỵ. Xong nếu cần phải thi hành khắc cáp, ông Toàn quyền có thể dùng những phương pháp riêng thì đặc biệt được.

•

Nếu về phương diện lập pháp, vị Toàn quyền Đông Pháp chỉ ở có một công việc: là tuyên hành các chỉ dụ về thuộc địa, và những

phương diện khác, vị thủ hiến ấy rất có quyền thế. Vì thủ hiến ấy vừa là viên đại tướng tổng chỉ huy mọi công việc trong xứ lại vừa có quyền giám sát và định đoạt.

Theo đạo chỉ dụ 20-10-1911, vị Toàn quyền Đông Pháp là người giữ mọi quyền lực Pháp ở Đông Dương. Chỉ có mình ông ta mới có quyền thư từ thẳng với chính phủ Pháp, với các viên đại sứ Pháp ở Viễn Đông. Chính ông ta có quyền tổ chức các công sở và định rõ công việc và trách nhiệm của mỗi sở, có quyền bồi bát các viên chức, và thẳng hoặc có một số ít viên chức do chính phủ Pháp bồi sang. Ông ta có quyền tuyển dụng các viên ấy. Về phương diện phòng thủ Đông Pháp, thì ông Toàn quyền là người hoàn toàn chịu trách nhiệm, và vì lý do ấy, ông ta có quyền định đoạt về hết thảy các đạo quân, đặc là lực lượng hay thủy quân, không quân. Về phương diện kinh tế và lý tài, thì ông Toàn quyền Đông Pháp là người có quyền định đoạt mọi khoản chi thu chung cho cả năm xứ, ông ta lập sở công nho của Đông Dương, và sở ấy sẽ dem thi hành sau khi đã được một đạo chỉ dụ duyệt ý. Bao nhiêu thứ giàu thuế như các thuế thương chính, thuế muối, thuế rượu, thuế sở văn-tự v.v., đều là sở thu của sở công nho toàn bộ Đông Paip cá: chỉ có những thuế trực thu, như thuế bảo, mới là sở thu của sở công nho riêng cho từng xứ.

Quyền hạn của vị Toàn quyền Đông Dương to tát như vậy là vì buổi ban đầu chính phủ Pháp muốn đặt một vị thủ hiến dù quyền lực để làm và để « đảm bảo » theo như lời nhà chính trị Jules Ferry.

Nhưng, từ đó về sau, những quyền hạn ấy người ta thấy to tát quá. Ông lòng trưởng bộ thuộc địa và thuộc viên, lẽ tự nhiên là muốn giữ nhiều quyền trong tay mình, vì thế đã hết sức thu nhỏ những quyền hạn của ông Toàn quyền Đông Paip lại. Lịch sử của cuộc hành chính ở Đông Pháp từ ngày ấy (năm 1891) chỉ là lịch sử của một cuộc tranh đấu của phủ toàn quyền và bên bộ thuộc địa, phủ toàn quyền thi cố giữ lấy quyền hạn đã có, bên bộ thi cố lấy lại những quyền hạn đã giao cho ông Toàn quyền.

Không những thế. Đặt ra chức toàn quyền Đông Pháp, tức là phạm vào quyền hạn của các vị thủ hiến của từng xứ. Và vì thế, lịch sử cuộc

hành chính ở Đông Pháp, còn là lịch sử

tranh đấu của hai khuynh hướng: khuynh hướng tha quyền về trung ương, và khuynh hướng chia quyền cho ngoại bộ. Ông toàn quyền Doumer bắt đầu theo khuynh hướng trên và đặt ra nhiều công sở cho toàn thể Đông Pháp, nhưng bắt đầu từ năm 1909, khuynh hướng thứ hai được đặc dụng. Tuy nhiên, hiện giờ vẫn còn rất nhiều công sở chung cho cả toàn xá đặt ngay dưới quyền kiểm soát của ông toàn quyền, và toàn là những công sở lớn cả: sở tư pháp, sở tài chính, sở kiểm sát tài chính, các sở về bộ binh và thủy binh, các sở Thương chính, sở Văn-tự, sở Giấy thép, sở Kho bạc, sở Công chính, sở Y tế.

Ông toàn quyền Đông Pháp có một viên chức hàm thống đốc giúp việc, tức là ông Phó toàn quyền. Lại có một hội đồng, gọi là Hội đồng chính phủ, gồm có những các vị chủ công sở và một số ít do chính phủ cử ra, mỗi năm họp một lần để giúp ông toàn quyền về việc lập sở công cho Đông pháp. Ngoài ra, những vấn đề gì chính phủ muốn hỏi ý kiến, thì Hội đồng ấy xét và bày tỏ ý mình, nếu định mở cuộc công thai, thì chính phủ bắt buộc phải hỏi ý kiến, nhưng không bắt buộc nghe theo: vì thế lệ Hội đồng ấy chỉ là một Hội đồng tư vấn.

Ở cạnh ông toàn quyền, còn có một hội đồng nữa, tức là Đại hội nghị kinh tế và lý tài, quyền hạn cũng chỉ là quyền hạn tư vấn, nhưng nhân viên hội đồng ấy một phần do dân cử, một phần do chính phủ cử. Mới đây, một đạo chỉ dụ ngày 31-7-1939 đã bãi lệ chính phủ cử, nên trong Đại hội nghị kinh tế chỉ còn lại những ông nghị do dân cử: sang năm, Đại hội nghị sẽ có hơn năm mươi ông nghị vừa người Nam vừa người Pháp, và số người Nam cũng gần bằng số người Pháp. Nhưng, dân cho là dân bùn lèn, Đại hội nghị kinh tế và lý tài cũng vẫn không có tính cách gì của một Nghị viện đáng gọi là Nghị viện, vì Hội Nghị ấy không có quyền định đoạt, mà chỉ có quyền tư vấn.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đáo: Tòa nhà gạch số 154^a phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở sổ nhất định: 12 November 1939

MỖI VÉ: 0p 80

Có gửi bán ở Báo quát Ngày Nay và
Hoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud
« Các bạn xa gần nhận vé bán xin kịp gặng sác
lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi
trả vé ngay, vì hiện nay ở Hoàn-sở không có đà
để bán ».

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Français - Mathématiques - Sciences

Mensualités

Préparation au C.E.P.P.L. 2p.00

Cours de 1ère & de 2e années P.S. 3p.00

Préparation au B.E. & D.E.P.S.I. 4p.00

Cours de Français pour les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à

L'École TRITON

8, 8bis et 10 Résident Miribel

HANOI

Jointure une enveloppe timbrée pour réponse.

CÀI CHÍNH

Xin nói rõ để phụ huynh có con em, cho theo học tại trường Duvillier biết:

Tin trường Duvillier bị sung - công là TIN BÔN SAI. Hiện nhà trường vẫn khai giảng như thường từ 1er Septembre, buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

ECOLE DUWILLIER

lai cao

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,

Bán các hàng mùa thu,

Lụa nội hóa các màu,

và đồ trang sức phụ nữ.

Nhận nhuộm và chuỗi hàng.

23. Avenue de la Cathédrale
HANOI

Trước cửa nhà thờ lớn

LÀNG BÁO



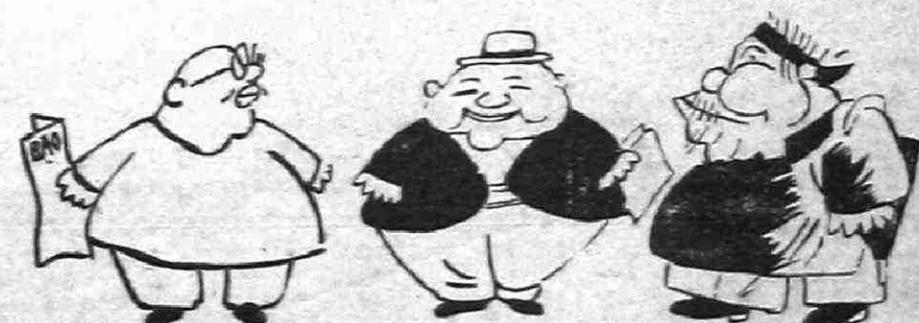
— Từ ngày tình hình nghiêm trọng tới giờ, báo của hắn ta tốn đến vài trăm bạc chó !
 — ? ? ?
 — Không biết nói gì, hắn ta mua chó ; rồi mỗi ngày đem dám con cho ô tô chẹt đè có tin đắng.



— Báo ra khò 4 × 6, mua một tờ lại được biến một cái kinh hiền vi !



— Bệnh này nguy ! Mau cho bệnh nhân uống mỗi ngày vài kiện giấy sao với mực. Nếu không, chết đến nơi !



— Đây là độc giả của một vài tờ báo, báo quay ra vì tim bò toàn bằng thịt vịt béo.

Kiểm duyệt

của TÔ TỨ



Ngày Nay ở khắp nơi

Tin Huê

Huê đèn xanh

HON một tuần lễ Huê được lệnh chỉ tháp toàn đèn xanh. Vì thế ban tối Huê trở nên ám u và bí mật. Kèc cũng bắt tiên cho lâm nhà buôn bán, nhưng lại để chịu cho những khách qua lại ở sòng binh khang.

Các ông chồng lâu nay bỏ buôn, tha hồ đi ngủ về nghiêm và lấy cớ đi điều tra nhân sự!

Huê mấy ngày nghiêm trọng ấy dâng lo sợ, dâng nặng nề, lại tự nhiên tung bùng và rộn rịp. Lẽ hiểu nhiều là không có dân bà. Dân bà thì đã có lệnh trên truyền đi lánh nạn, và chỉ để dân ông — vàng, dân ông giương cột của nước nhà — đi đêm để lo chuyện... phòng không.

Có lệnh bắt người đi đêm phải bao đèn xe lại. Bao giấy xanh. Một người đi xe đạp đang qua cầu Trường Tiền tự nhiên bị viễn cảnh sát giữ lại và hỏi :

— Sao đèn xe anh lại không đốt?

Người đi xe vội vàng xuống quét điện tháp đèn : đèn đỏ.

Người cảnh sát lại hỏi :

— Tại sao anh lại đe đèn đỏ?

Người đi xe ngạc nhiên :

— Đèn tắt, ông bảo tại sao đèn không đốt, đèn chưng đèn đỏ, ông lại bảo tại sao đèn lại đốt!

Chúa nhật vua về, thứ hai đèn lại đốt. Những người đi lánh nạn phương xa lại lục tục kéo nhau về nhà. Họ vui vẻ và không tỏ vẻ lo ngại gì hết. Họ còn lạc quan :

— Bi về quê như đi dỗi giờ. Thời tay biển nhưng mình gặp may! Nhưng nghĩ kỹ lại thì họ định lừa miếng nhau cả. Ban đầu họ về quê vì sợ ở thành phố dễ bị nạo hòn. Sau thấy người ta về quê đông quá, thành phố hóa ít người, họ lại dám sợ nhà quê nên kéo nhau lên thành phố.

Gạo lúa được mày anh nhà giàu trữ nhiều quá nên thấy khan. Ở chợ Đông Ba, đêm mai vẫn không thấy thêm gánh gạo nào ngoài ra mười thùng gạo số cầm đã phải người về tận nhà người buôn để bão gánh lên. Gạo trát xuống 2 lon ruồi một hào. Nhà nước ra lệnh buộc phải bán trên 3 lon.

Họ không chịu làm nặng gánh gạo về.

Nhưng may gạo các nơi đã chở đến. Và hiện giờ một hào gạo đã được trên ba lon.

Khắp nơi họ đều sợ già: già sinh trộm cơm nên lập nhiều hội tự vệ có súng đạn bắn hơi. Quan trên cũng chứng nhận việc làm của các hội ấy rất phải.

Coi tiếc mỗi hội phải giữ ngôi mây trăm nóc nhà mà lại chỉ được đâu vài ba cổ súng; còn mõ thi vò số.

Mong các hội tự vệ đề ý, quản trộm cuống sợ tiếng súng nhiều hơn sợ tiếng mõ.

Thịnh Không

Giới thiệu sách

Guide de l'Etudiant Indochinois do bài tác giả ô. F. R. Girard và ô. Bùi Ngô Hiền. Sách rất có ích lợi đối với những bạn trẻ đang tìm đường lối trong Cao đẳng sau khi mới đậu tú tài. Quyển sách này là quyển sách đầu tiên trong loại sách của nhà Học chính có mặt thiết với đời học sinh.

Sách bán tại Taupin dày 225 trang giấy tốt giá 1000.

— *Ngoại-Tinh*, tiểu thuyết của Vũ-Trọng-Cen, giá 1000. Nhà in Lê Công xuất bản.

— *Petite histoire de Viet-Nam* của Bùi-Dinh-Sán, giá 1000.

Xin cảm ơn các tác giả và voi lòng giới thiệu sách với độc giả Ngày Nay.

CAU CHUYÊN HANG TUAN

(Tiếp theo trang 5)

Mà không có chuyện nữa. Cái đời một người mẹ tàu chỉ từ từ lila ra trước mắt ta.

Bó là tất cả mọi quan niệm về tiêu thuyết.

Tiêu thuyết phải gần đời, phải là đời với những lúc sướng lúc khổ, phải có những cái nhỏ nhẹ, tinh thương, cao thương của đời, phải có những cái đáng thương, những cái buồn cười, những cái bức xúc.

Nếu phải một nhà văn « xã hội » An-nam minh viết truyện « người mẹ » thì hẳn đã dồn hết lên đầu người đàn bà những cái nhục nhã, khổn nạn mà tác giả có thể tưởng tượng ra được. Nào bị

biết, bị tù, chẳng bị quan đánh, cường hào ác hiếp, mẹ bị đuổi, con bị bán, không còn một thứ tội ác nào của nhân loại mà tác giả có thể quên thuật ra, tả ra, tả ra với những màu hết sức đen xạm.

Có bết đâu rằng vì thế mà nhân vật trong tiêu thuyết của họ sẽ trở nên những kẻ can đảm bị ngược đãi, những kẻ hy sinh cho một lý tưởng, một tôn giáo (des martyrs) và sẽ không gợi lòng trắc ẩn của ta nữa. Ta thấy họ giống như những nhân vật kỳ dị trong các bản kịch cổ.

Mà tiêu thuyết thì không phải là bi kịch, cũng không phải là hài bi kịch.

Tiêu thuyết chỉ là tiêu thuyết, chỉ là đời.

Khải Hưng

Việc tuần lê

(Tiếp theo trang 5)

Hành hình tội nhân trong nhà pha — Từ nay các tội nhân bị án xử tử sẽ phải hành hình ngay trong nhà pha, và chỉ có các quan tòa, luật sư, cố vấn v.v. được dự kiến thôi.

Hành hình xong, có biến bản yết thi ra cửa nhà pha. Các báo chí chỉ được đăng tờ biến bản này thôi, nếu đăng những điều ngoài biến bản sẽ bị truy tố.

Nhật ký hiệp ước thương mại và hàng hải với Xiêm — Bồ tát cảm tình với Xiêm về việc ký hiệp ước thương mại và hàng hải Xêm-Nhật, Nhật hoàng đã tặng huy chương cho nhiều quan chức cao cấp Xêm; cựu thủ tướng Phya Bahol và hoàng thân Varavarin được tặng bộ tinh cao đằng của Nhật.

Hoàn các cuộc bầu cử thuộc địa

— Một đạo sắc lệnh của bộ thuộc địa mời ban bố đã hoàn tất các cuộc bầu cử của các phòng dân cử bản xứ trong các thuộc địa Pháp.

Nhà giấy thép không đóng cửa chiểu thứ bảy — Bắt đầu từ 16 September nhà Bưu điện ở Hanoi và khắp các nơi sẽ không đóng cửa buổi chiều thứ bảy nữa.

Báo chí Đức bị cấm ở Đông Dương — Tất cả có 11 tờ báo Đức lưu hành ở Đông Dương đã bị cấm.

Ngoài ra có một số báo « Ce soir », một số báo « Humanité » và một số báo « La Russie d'aujourd'hui » cũng không được lưu hành ở xứ này, vì đã bị tịch thu ở Pháp.

CÂU Ô

Cần người làm

— Cần rất nhiều người (đàn ông hay đàn bà, không hạn tuổi, mến là người cần thận và hoạt bát) để bán vé Tombola ở Hanoi và các tỉnh. Trả lương ngày bay huê hồng rất hậu. Không những người chưa có việc làm, mà cả những người làm một nghề thuận tiện cho việc bán vé như mại-bản, thu ngân, bán hàng trên tàu, bán vé số Đông-duong v.v... đều có thể được nhận cả.

Hỏi tại đoàn sở Anh-sáng số 28 phố Richaud, tất cả các buổi chiều từ 5 giờ 30. Ở xa, biên thư về địa chỉ nói trên.

— Cần ngay giáo viên Tú tài, Cử nhân.

Inst. Vạn xuân, qual An-cựu (Huê)

— Cần một ông giáo có bằng thành chung, đã dạy các trường tư thục, có chứng chỉ tốt. Lương hậu, có nhà riêng ô.

Hỏi: Bùi Văn Bé, Directeur école Tràng Hưng phủ Tiên Hưng, Thái Bình.

— Cần một thiếu-nữ & tinh xá, học lực khá, để trông nom mấy đứa con gái trong một cái villa gần Hanoi.

Hỏi Mme Glac-Thụy 163 rue des Changeurs Hanoi.

Tìm việc làm

— Có B. E. và B. E. P. S, muốn tìm chỗ dạy tối ở tư gia.

Hỏi M. N. Nguyễn đình Huân 44 Rue des Eventails, Hanoi.

Thuốc quan và xi - gà

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

Hút êm đọng

và thơm ngon

Một công chức

(Tiếp theo trang 9)

Sáng mai, dừng nói gì đến chuyện câu Trước hết phải tháo máy đèn về iúp nhà gỗ, lau chùi tất cả. Một việc khó chịu. Độ trước, chàng phải vứt bỏ quần be-bét máu. Rồi náo đánh đồng, mài lưỡi dao chém. Chàng tính vốn chu tất, có làm xong mọi việc, mới thấy đói bụng.

Chàng định câu thêm vài con nữa, dành cho tươi, để ăn sáng: một tách cà-phê, hai quả trứng và mòn cá rán, thế là đủ. Xong đánh một giấc. Ròng rã suốt đêm, lại đèo một anh phụ ngòi- nghêch, bao nhiêu việc dồn dồn vào mình còn chỉ xứng đáng hơn là ăn với ngủ!

Trước mặt chàng, lòng lanh lương nước vụng bè, đẹp một cách cao kỳ. Xa, một hòn đảo nhỏ, cây cối phủ đầy. Trời chiều êm-ả thú vị. Một yên tịch gieo trong lòng người ta câu.

Chàng lo lắng nhìn phao.

Nghỉ lại, số phận chàng còn hơn. Kia, cách vài trăm thước, chen chúc trong nhà giam, họa tú trông với cổ-quận, buồn chờ đến diên rồ.

Remire triết-lý: câu trong bờ Nam-bán-cực hay câu ở sông Rhône, có khác gì?

Chàng nhớ dì-văng. Chàng không hối đã giết vợ, ôi, con người khố chịu! Đầu đuôi, ngày xưa, chàng không chủ ý lấy người ấy làm gì. Có đè ý đến một cô ái đi khâu, phục-sức bảnh bao hơi có vẻ dài các. Biết đâu cô ái không tự phụ minh cao quý hơn cả cái anh chàng đội xép Remire? Nhưng chàng được cái lịch thiệp, thích được mọi người nhìn thấy đi đôi với cô vào tiệm ăn hay rạp chớp bóng sau giờ làm. Cô thì ăn nói hoạt bát, ra ý cần kiệm, biết tìm chỗ ăn ngon và rẻ tiền.

Khi cô nói rằng cô đã có mang, thì chàng nghĩ bụng bỗn phân minh phải lấy cô làm vợ. Chàng

kiếm thừa tiêu, mong giàn xếp cho xong. Vả chàng đã chán cảnh ăn cơm tro, cơm hàng.

Câu chuyện thai nghén, chỉ là câu bịa đặt, rồi ra mọi người đều biết. Nhưng Remire rất tốt, không vì thế mà ghét Adèle.

Cũng như nhiều đức ông chồng khác, chàng nhận thấy người vợ thật xa người nhau ngại. Vợ chàng ghen tuông vô hạn muốn độc quyền chiếm giữ lang-quán. Dám cầm cả đi câu buổi chiều chủ nhật, bắt chồng phải đi dạo với mình. Hắn học ông chồng vì một cớ đi uống rượu, khi tan việc. Chàng vẫn lui tới một quán rượu mà khách hàng phần đông là bạn đi câu; chàng quen thuộc ở đây nhiều người. Mỗi tối nhàn rỗi, lẽ tự nhiên chàng thích uống cốc bia con dày ụ, làm vài ván bài belote - hơn là ở nhà bú hí với vợ.

(Kỳ sau đăng hết)
SOMERSET MAUGHAM

NÈN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

SÁCH HỒNG	1
Giá đặc nhất một bộ	9
SÁCH HỒNG	9
Giá đặc nhất một bộ	3
SÁCH HỒNG	9

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÈN ĐÓN XEM

Cuốn sách đầu tiên:

ÔNG ĐỒ BÈ

của Khái-Hưng

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

~ triết
vay bằng thuốc
chuyên-môn

Bão-phê lừa-d燵

Trị các bệnh ho-mai phết, ho khan, cảm, tắc tiếng. Ho gà, cổ thai họng, đờm, ho sán hạch. Ho lâu năm, cảm, lỵ cơn xanh, đen, cổ huyết. Ho lao, Hại chà vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ồn lạnh, zót xe trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ-nữ-bach-yêu

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bầm đetty, huyết tĩnh khi nhiều khi ít. Tử cung song, cổ mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất long. Uống trong 1 hộp Bạch yến-hoán thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-dái. Mau cổ thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contra Remi, do:
VĂN-HÓA 8, Castonnais, Hanoi
VỐ-BÌNH-DÂN

323, Rue des Marins - Cholon
ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 68-62 Cầu-Bắc Haiphong
Nguyễn-sản-Đức, 11 Rue des Caisses - Hanoi

PHỤC HƯNG

Lâm
Dứt-tuyệt
là cái đặc-diểm
của thuốc

Nhiều bạn phản nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Cần nồng
thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh
trở lại như xưa.

CỐ TINH-ÍCH THỌ hoàn của PHỤC
HƯNG Y QUÁN bảo chế không có nhu
vật. Sở dĩ được tin dụng như ẩn, là
nhờ & chế: BÌNH KHÔNG BAO GIỜ
TRỎ LẠI.

Bình mang-tinh, di-tinh, nhẹ trọng
1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh.
Bệnh ho-tinh, nặng 5, 7 năm dùng
như hầm 5 hộp, là không còn bao
giờ tái-trở lại nữa.

Cái đặc-diểm của CỐ TINH-ÍCH
THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CO-TINH-ÍCH
Y QUÁN

Trị: Tràng-туин
О: Tràng-туин

(Gửi Contra Remi, do:

Tổng-phát-hành-phía-Bắc:

VĂN-HÓA 8 Castonnais, Hanoi

Tổng-phát-hành-phía-Nam:

VỐ-BÌNH-DÂN 323 Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 68-62 Cầu-Bắc Haiphong

Nguyễn-sản-Đức, 11 Rue des Caisses - Hanoi

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình thường có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tò ông đốc học hào). Thuốc đã cứu sống muôn ngàn người. Có 2 thứ thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tandinh, Saigon

Thuốc đánh răng sát trùng

ECLAT D'ARGENT

hương thơm, nhiều bọt

Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG

52, Bd. ĐỒNG-KHÁNH, 52 - HANOI

Có bán khắp mọi nơi. Cần đại lý độc quyền ở
NAM KỲ, LÀO, CAO MÊN

Mời các nhà buôn viết thư về thương lượng

Mách giúp

MỘI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ TÌM KHI HỖ TRỢ KHỎI RỐI TRỞ!

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mè, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN » thôi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Ban mè » nên gửi thư và 3 cái cỏ dán thơ, chàng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị giá 50 bệnh nhân.

BẮC-AI

100 Bd Tông-đốc-phương - CHOLON

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

Nghiên Hút

« TỈNH NGÓ GIỚI YÊN HỒNG-KHÊ » số 20. Op 50 một hộp thuốc viên, uống bổ bùt bần, vẫn đi làm việc như thường, nhà dean đã thí nghiệm không lẫn chất thuốc phiện, (thuốc nước mỗi chai 1p.00).

Sâm Nhung

bách bổ Hồng-Khê

Hay hơn hết các thứ thuốc bò. Người yếu mệt chỉ uống một hộp 1p.00 đã trở nên mạnh khỏe ngay.

Đau Lậu

Đau lậu chỉ uống thuốc lậu Hồng-khê số 30 (một hộp Op 60) khỏi rút nọc.

Giang-mai (tim lá) hạ-cam uống thuốc Hồng-khê số 14 khỏi bần.

Bại Thận

Các ông giao hợp kém dùng một gói Tráng Dương Kiên Tình Bồ Thận số 47, hai, ba giờ kiên hiệu ngay, một chai dùng được 4 ngày, giá 1p.00.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ có tiếng đã lâu năm, đã được thưởng nhiều bởi tình vàng và bằng cớ, số nhà 88 phố Huế, Hanoi, và có đại lý các nơi.

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprise créée d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment le Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

NGOAI TINH
Tiểu thuyết của Vũ Trọng Can
dày 210 trang
giá Op 40

Với một giọng văn xôi nồi, rao riết, tác giả Vũ Trọng Can đã vạch rõ những lầm lũ xác thực của thanh niên nam nữ về tình ái. Sẽ làm giật mình tất cả những cặp uy chồng còn son trẻ. Sẽ làm bồi hồi và vẫn những người đã quá tuổi. Muốn biết rõ lầm lũ để ngăn ngừa uy chồng hag người yêu khỏi phu bạc, nên đọc « NGOAI TINH ». Các hiệu sách lớn đều có bán. Ở xa muốn mua xin gửi thêm Op 20 trước cho : Editions LÊ-CƯỜNG, 96 Route de Hué, Hanoi